BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

ISO 9001:2015

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

Sinh viên : Phạm Thị Hương Ly
Giảng viên hướng dẫn: Ths. Trần Thị Thanh Thảo

HẢI PHÒNG - 2020

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HOÁ TẠI CÔNG TY CP VẬT LIỆU HÀN UKOX

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY

NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

Sinh viên : Phạm Thị Hương Ly
Giảng viên hướng dẫn: Ths. Trần Thị Thanh Thảo

HẢI PHÒNG - 2020

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Sinh viên: Phạm Thị Hương Ly Mã SV: 1713401001

Lớp: QTL1101K Ngành: Kế toán – Kiểm toán

Tên đề tài: Hoàn thiện công tác kế toán hàng hoá tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. **Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp (về lý luận, thực tiễn, các số liệu tính toán và các bản vẽ).**

- Trình bày các cơ sở lý luận về kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Mô tả thực trạng tổ chức kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox.

- Đề xuất một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox.

2. **Các số liệu cần thiết để thiết kế. tính toán.**

- Các văn bản của Nhà nước về chế độ kế toán liên quan đến tổ chức kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ.

- Quy chế, quy định về kế toán-tài chính tại doanh nghiệp.

- Hệ thống sổ sách kế toán liên quan đến tổ chức kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox, sử dụng số liệu năm 2018.

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp.

- Công ty CP vật liệu hàn Ukox.

- Địa chỉ: Thành phố Hải Phòng.

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Người hướng dẫn thứ nhất:

Họ và tên: Trần Thị Thanh Thảo

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Cơ quan công tác: Trường Đại học Dân lập Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn: Hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox

Người hướng dẫn thứ hai:

Họ và tên:.....

Học hàm, học vị:.....

Cơ quan công tác:.....

Nội dung hướng dẫn:.....

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày 14 tháng 10 năm 2019

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 4 tháng 1 năm 2020

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN	Đã giao nhiệm vụ ĐTTN
Sinh viên	*Người hướng dẫn*
Phạm Thị Hương Ly	**Ths. Trần Thị Thanh Thảo**

Hải Phòng, ngày ..... tháng.....năm 2020

Hiệu trưởng

GS.TS.NGƯT *Trần Hữu Nghị*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP

Họ và tên giảng viên : Trần Thị Thanh Thảo
Đơn vị công tác : Khoa Quản Trị Kinh Doanh
Họ và tên sinh viên : Phạm Thị Hương Ly Ngành: Kế toán kiểm toán
Đề tài tốt nghiệp : Hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại công ty CP vật liệu hàn Ukox
Nội dung hướng dẫn : Kế toán hàng hóa

1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp:

Sinh viên Phạm Thị Hương Ly trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp đã chấp hành tốt các yêu cầu quy định của giáo viên hướng dẫn về thời gian cũng như nội dụng yêu cầu của bài viết. Hơn nữa sinh viên Ly còn chăm chỉ chịu khó nghiên cứu tìm hiểu các tài liệu thực tế tại đơn vị thực tập phục vụ cho nội dung bài viết.

2. Đánh giá chất lượng của đồ án/khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu…):

+Về lý luận: Đã hệ thống hóa được những lý luận cơ bản về kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp theo TT133.

+Về thực tiễn: Đã mô tả được chi tiết kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox theo hình thức kế toán Nhật ký chung với số liệu năm 2018. Các số liệu tính toán minh họa khá phong phú đảm bảo tính logic theo trình tự kế toán từ chứng từ đến sổ sách kế toán đáp ứng được yêu cầu của bài khóa luận tốt nghiệp cử nhân. Từ việc đưa ra số liệu về tính hình thực tế tại công ty bài viết đã phân tích các ưu nhược điểm và đưa ra được một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán nói chung và kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox nói riêng. Kiến nghị có tính khả thi áp dụng tại đơn vị

3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp:

Được bảo vệ ☐ Không được bảo vệ ☐ Điểm hướng dẫn ☐

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm .....

Giảng viên hướng dẫn

(Ký và ghi rõ họ tên)

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU 1
CHƯƠNG I NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TRONG DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ 3
1.1 Những vấn đề chung về hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ 3
1.1.1 Khái niệm hàng hóa trong doanh nghiệp 3
1.1.2 Đặc điểm hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ 3
1.1.3 Vai trò của hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ 4
1.1.4 Yêu cầu và nhiệm vụ cơ bản của kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ. 5
1.1.5. Đánh giá giá trị của hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ. 6
1.1.5.1. Nguyên tắc đánh giá: 6
1.1.5.2 Tính giá hàng hóa nhập kho 7
1.1.5.3 Tính giá hàng hóa xuất kho 10
1.2 Nội dung tổ chức công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ. 12
1.2.1. Kế toán chi tiết hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ. 12
1.2.2. Các phương pháp kế toán chi tiết hàng hóa 13
1.2.2.1. Phương pháp ghi thẻ song song 13
1.2.2.2. Phương pháp ghi sổ đối chiếu luân chuyển 15
1.2.2.3. Phương pháp ghi sổ số dư 16
1.2.3 Kế toán tổng hợp tình hình biến động hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ. 19
1.2.3.1 Kế toán tổng hợp hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ theo phương pháp kê khai thường xuyên 19
1.2.3.2 Kế toán tổng hợp hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ theo phương pháp kiểm kê định kỳ 23
1.3 Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho. 26
1.4 Tổ chức vận dụng hệ thống sổ sách vào công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ theo Thông tư 133/TT-BTC. 29
1.4.1 Hình thức Nhật ký chung 30
1.4.2 Hình thức Nhật ký – Sổ cái 31
1.4.3 Hình thức Chứng từ ghi sổ 32
1.4.4 Hình thức kế toán trên máy vi tính 33

CHƯƠNG 2 THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI CÔNG TY CP VẬT LIỆU HÀN UKOX 35
2.1. Khái quát chung về Công ty CP vật liệu hàn Ukox 35
2.1.1.Quá trình hình thành và phát triển của Công ty CP vật liệu hàn Ukox 35
2.1.2. Đặc điểm sản xuất kinh doanh của Công ty CP vật liệu hàn Ukox 35
2.1.3 Chức năng, nhiệm vụ của Công ty CP vật liệu hàn Ukox 36
2.1.4. Đặc điểm cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox 36
2.1.5. Đặc điểm tổ chức công tác kế toán tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox 39
2.1.5.1.Tổ chức bộ máy kế toán 39
2.1.5.2. Các chính sách và phương pháp kế toán áp dụng tại công ty. 40
2.1.5.3. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ và tài khoản kế toán 41
2.1.5.4. Tổ chức vận dụng hình thức kế toán và hệ thống sổ sách kế toán 41
2.1.5.5. Tổ chức lập và phân tích báo cáo kế toán 43
2.2 Thực trạng công tác kế toán hàng hóa tại Công ty T CP vật liệu hàn Ukox 43
2.2.1 Đặc điểm về hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox 43
2.2.2. Tổ chức kế toán chi tiết hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox 43
2.2.2.1. Thủ tục nhập, xuất kho trong công tác kế toán tại Công ty 43
2.2.2.2: Kế toán chi tiết hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox 53
2.2.3. Kế toán tổng hợp hàng hóa tại công ty CP vật liệu hàn Ukox 61
2.2.4. Công tác kiểm kê hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox 65
CHƯƠNG III: MỘT SỐ Ý KIẾN ĐỀ XUẤT NHẰM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KT HÀNG HÓA TẠI CT CP VẬT LIỆU HÀN UKOX 68
3.1 Nhận xét chung về công tác kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox 68
3.1.1 Ưu điểm 68
3.1.2 Nhược điểm 71
3.2 Một số đề xuất nhằm hoàn thiện tổ chức công tác kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox. 72
3.2.1 Yêu cầu của việc hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty 72
3.2.2. Nguyên tắc của việc hoàn thiện kế toán hàng hóa 73
3.2.3 Một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox 73
KẾT LUẬN 79
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 80

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1.1: Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi thẻ song song..... 14
Sơ đồ 1.2: Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi sổ sối chiếu luân chuyển 16
Sơ đồ 1.3: Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi sổ số dư..... 18
Sơ đồ 1.4: Sơ đồ hạch toán tổng quát theo phương pháp kê khai thường xuyên 22
Sơ đồ 1.5 Sơ đồ kế toán tổng quát hàng hoá theo phương pháp kiểm kê định kỳ 25
Sơ đồ 1.6 : Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán Nhật ký chung 31
Sơ đồ 1.7: Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán Nhật ký Sổ cái 32
Sơ đồ 1.8: Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ 33
Sơ đồ 1.9: Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán máy . 34
Sơ đồ 2.1: Bộ máy quản lý Công ty CP vật liệu hàn Ukox 37
Sơ đồ 2.2 : Sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox 39
Sơ đồ 2.3 Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung 42
Sơ đồ 2.4: Hạch toán chi tiết theo phương pháp thẻ song song..... 54
Sơ đồ 2.5: Trình tự hạch toán kế toán tổng hợp tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox 61

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Biểu số 2.1: Hóa đơn GTGT 46
Biểu số 2.2: Biên bản giao nhận hàng hóa 47
Biểu số 2.3: Phiếu nhập kho 48
Biểu số 2.4: Phiếu xuất kho 50
Biểu số 2.5: Biên bản giao nhận hàng hóa 51
Biểu số 2.6: Hóa đơn GTGT 52
Biểu số 2.7: Thẻ kho của mặt hàng que hàn 2,5 ly 55
Biểu số 2.8: Thẻ kho của mặt hàng que hàn 3,2 ly 56
Biểu số 2.9 Sổ chi tiết hàng hóa que hàn 2,5 ly 58
Biểu số 2.10 Sổ chi tiết hàng hóa que hàn 3,2 ly 59
Biểu số 2.11: Bảng tổng hợp Nhập – Xuất – Tồn 60
Biểu số 2.12 Trích Sổ Nhật Ký Chung tháng 12 63
Biểu số 2.13: Trích Sổ cái Tài khoản 156 tháng 12 64
Biểu số 2.14: Biên bản kiểm kê vật tư, công cụ, sản phẩm, hàng hóa 69
Biểu số 3.1: Sổ danh điểm hàng hóa 77

LỜI MỞ ĐẦU

Đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại thì hàng hóa đóng vai trò quan trọng. Do đó việc quản lý hàng hóa phải thật chính xác và chặt chẽ thì doanh nghiệp mới đạt được kết quả tốt trong kinh doanh, mang lại lợi nhuận cao. Bên cạnh đó doanh nghiệp cần quan tâm đến tất cả các yếu tố đầu vào và tăng cường thúc đẩy các yếu tố đầu ra sao có hiệu quả nhất, với mục đích cuối cùng là đem lại hiệu quả kinh doanh cao nhất cho doanh nghiệp. Từ các nhiệm vụ trên đòi hỏi doanh nghiệp phải tăng cường công tác quản lý là tổ chức tốt công tác hạch toán kế toán trong doanh nghiệp. Chính vì vậy, Công ty CP vật liệu hàn Ukox luôn đặt việc tổ chức quản lý hàng hoá lên hàng đầu.Từ khâu tìm kiếm khách hàng, tìm kiếm nguồn hàng, nhập khẩu hàng hoá, dự trữ và bảo quản hàng hoá đến khâu tiêu thụ hàng hoá trong nước đều có xây dựng kế hoạch cụ thể.

Công tác kế toán hàng hoá do đó cũng đóng một vai trò vô cùng quan trọng. Từ nhân viên hàng mua, thủ kho đến kế toán hàng bán đều phải có sự kết hợp chặt chẽ với nhau, tạo ra một hệ thống quản lý có hiệu quả để mang lại kết quả hoạt động tốt nhất cho công ty.

Nhận thức được điều đó, trong quá trình thực tập tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox, em đã có cơ hội được tìm hiểu về hệ thống quản lý nói chung và hệ thống kế toán nói riêng của công ty, các phần hành kế toán và các phương pháp kế toán mà công ty đang áp dụng cũng như các mặt hàng mà công ty đang buôn bán. Và được sự giúp đỡ, chỉ bảo tận tình của các cô, chú, anh chị trong công ty và đặc biệt là phòng kế toán, cùng với sự hướng dẫn của ***Ths. Trần Thị Thanh Thảo***, em đã lựa chọn đề tài "***Hoàn thiện công tác kế toán hàng hoá tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox***" cho đề tài tốt nghiệp của mình.

Nội dung khóa luận được trình bày trong 3 chương:

Chương I: Những vấn đề lý luận cơ bản về công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

Chương II: Thực trạng công tác kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox

Chương III: Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox

Qua quá trình nghiên cứu mặc dù đã cố gắng hết mình, nhưng với kiến thức, kinh nghiệm và sự hiểu biết về công ty còn hạn chế nên những vấn đề em

tìm hiểu và trình bày trong bài khóa luận này còn thiếu sót. Vì vậy em mong được sự góp ý của các thầy cô giáo và các cán bộ kế toán của công ty nhằm giúp cho bài khóa luận của em được hoàn thiện hơn. Đồng thời cũng giúp em có điều kiện bổ sung, nâng cao kiến thức của mình và phục vụ tốt hơn cho công tác kế toán sau này.

CHƯƠNG I
NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TRONG DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

1.1 Những vấn đề chung về hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

1.1.1 Khái niệm hàng hóa trong doanh nghiệp

Hàng hóa trong doanh nghiệp tại dưới hình thức vật chất, là sản phẩm của lao động, có thể thỏa mãn một nhu cầu nào đó của con người, được thực hiện thông qua mua bán trên thị trường. Nói cách khác, hàng hóa doanh nghiệp là những hàng hóa vật tư… mà doanh nghiệp mua vào để bán phục vụ cho nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của xã hội. Trị giá hàng mua bao gồm: Giá mua, các loại thuế không được hoàn lại, chi phí thu mua hàng hóa như chi phí vận chuyển, bốc xếp, bảo quản trong quá trình mua hàng và các chi phí có liên quan trực tiếp đến việc mua do hàng mua không đúng cách, phẩm chất được trừ khỏi chi phí mua hàng

Hàng hóa trong doanh nghiệp thường đa dạng và nhiều chủng loại khác nhau. Hàng hóa thường xuyên biến động trong quá trình kinh doanh nên cần phải theo dõi tình hình nhập-xuất-tồn trên các mặt số lượng, chất lượng, chủng loại và giá trị.

1.1.2 Đặc điểm hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

- Hàng hoá rất đa dạng và phong phú: Sản xuất không ngừng phát triển, nhu cầu tiêu dùng luôn biến đổi và có xu hướng ngày càng tăng dẫn đến hàng hoá ngày càng đa dạng, phong phú và nhiều chủng loại.

- Hàng hoá có đặc tính lí, hoá, sinh học: Mỗi loại hàng có các đặc tính lí, hoá, sinh học riêng. Những đặc tính này có ảnh hưởng đến số lượng, chất lượng hàng hoá trong quá trình thu mua, vận chuyển, dự trữ, bảo quản và bán ra.

- Hàng hoá luôn thay đổi về chất lượng, mẫu mã, thông số kỹ thuật... Sự thay đổi này phụ thuộc vào trình độ phát triển của sản xuất, vào nhu cầu thị hiếu của người tiêu dùng. Nếu hàng hoá thay đổi phù hợp với nhu cầu tiêu dùng thì hàng hoá được tiêu thụ và ngược lại. Hàng hóa được biểu hiện trên hai mặt giá

trị và số lượng. Số lượng của hàng hóa được xác định bằng đơn vị đo lường phù hợp với tính chất hóa học và lý học của nó như kg, lít, mét,…, nó phản ánh quy mô, đặc điểm sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp thương mại. Chất lượng hàng hóa được xác định bằng tỷ lệ phần trăm như tốt, xấu và giá trị phẩm cấp của hàng hóa.

- Trong lưu thông, hàng hoá thay đổi quyền sở hữu nhưng chưa đưa vào sử dụng. Khi kết thúc quá trình lưu thông, hàng hoá mới được đưa vào sử dụng để đáp ứng nhu cầu cho tiêu dùng hay sản xuất.

- Hàng hoá có vị trí rất quan trọng trong các doanh nghiệp thương mại, quá trình vận động của hàng hoá cũng là quá trình vận động của vốn kinh doanh trong doanh nghiệp.

+ Khâu mua hàng: Là giai đoạn đầu tiên trong quá trình lưu chuyển hàng hoá tại các doanh nghiệp kinh doanh thương mại, là quá trình vận động của vốn kinh doanh từ vốn tiền tệ sang vốn hàng hoá.

+ Khâu bán hàng: Là giai đoạn cuối cùng kết thúc quá trình lưu thông hàng hoá, sự chuyển hoá vốn kinh doanh từ vốn hàng hoá sang vốn tiền tệ.

+ Khâu bảo quản và dự trữ hàng hoá: Là khâu trung gian của lưu thông hàng hoá, hàng hoá vận chuyển từ lĩnh vực sản xuất sang lĩnh vực tiêu dùng. Để quá trình kinh doanh diễn ra bình thường, các doanh nghiệp phải có kế hoạch dự trữ hàng hoá một cách hợp lý.

- Hàng hóa trong kinh doanh thương mại thường được phân loại theo các ngành như:

+ Hàng vật tư thiết bị

+ Hàng công nghệ phẩm tiêu dùng

+ Hàng lương thực thực phẩm

1.1.3 Vai trò của hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

Trong doanh nghiệp, hàng hóa là bộ phận của hàng tồn kho thuộc tài sản lưu động của doanh nghiệp, ảnh hưởng trực tiếp tới lợi nhuận kinh doanh của doanh nghiệp. Do vậy cần phải theo dõi, quản lý thường xuyên về số lượng, chất

lượng. Vấn đề các doanh nghiệp thương mại quan tâm hàng đầu đó là lợi nhuận, do vậy chỉ một biến động nhỏ về giá cả của hàng hóa trên thị trường mà doanh nghiệp không nắm bắt kịp cùng với các nguyên nhân ảnh hưởng khách quan và chủ quan khác cũng sẽ ảnh hường rất nhiều đến lợi nhuận của doanh nghiệp.

Kế toán hàng hóa là công cụ quan trọng và không thể thiếu quản lý hàng hóa của về hiện vật và giá trị nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội, ngăn ngừa hạn chế đến mức thấp nhất những mất mát hao hụt hàng hóa trong các khâu của quá trình kinh doanh từ đó làm tăng lợi nhuận công ty.

Việc tập trung quản lý một cách chặt chẽ ở tất cả các khâu, từ thu mua dự trữ đến tiêu thụ, trên tất cả các mặt: số lượng, chất lượng, chủng loại, giá cả,…, là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng trong việc tiết kiệm chi phí vận chuyển, chi phí bảo quản, xác định vốn hàng bán, giá bán hàng hóa, tăng doanh thu, tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp.

1.1.4 Yêu cầu và nhiệm vụ cơ bản của kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Trong điều kiện nền kinh tế đang phát triển ngày một đa dạng, các loại hình doanh nghiệp cạnh tranh ngày càng gay gắt, các doanh nghiệp thương mại muốn tồn tại và phát triển đòi hỏi phải làm ăn có hiệu quả. Một trong những giải pháp tối ưu cho vấn đề này là doanh nghiệp phải chú ý tới công tác quản lý hàng hóa sao cho đạt hiệu quả tốt nhất.

a. Yêu cầu quản lý hàng hóa

Xuất phát từ vai trò đặc điểm của hàng hóa đòi hỏi phải quản lý chặt chẽ ở tất cả các khâu:

- Khâu thu mua: Phải quản lý về chất lượng, số lượng, quy cách, chủng loại, giá mua, chi phí mua. Đảm bảo thực hiện thu mua theo kế hoạch, phù hợp với nhu cầu của xã hội.

- Khâu bảo quản: Phải tổ chức tốt kho hàng, bến bãi thực hiện đúng chế độ bảo quản đối với từng loại hàng hóa tránh hư hỏng, mất mát.

- Khâu dự trữ: Đảm bảo kết cấu dự trữ hợp lý, phải xác định được mức dự trữ tối đa, tối thiểu cho từng loại hàng hóa đảm bảo đáp ứng được cung-cầu thị trường đồng thời tránh ứ đọng vốn do dự trữ quá lớn.

Tóm lại, quản lý chặt chẽ từ khâu thu mua, bảo quản, vận chuyển và dự trữ là một trong những nội dung quan trọng trong công tác quản lý tài sản ở doanh nghiệp.

b. Nhiệm vụ của kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp

- Tổ chức ghi chép, phản ánh tổng hợp, đầy đủ số liệu về tình hình thu mua, vận chuyển, bảo quản, tình hình nhập-xuất-tồn kho hàng hóa.

- Tính giá thành thực tế hàng hóa đã thu mua nhập kho, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch thu mua hàng hóa về mặt số lượng, chủng loại, giá cả, thời hạn nhằm đảm bảo cung cấp đầy đủ kịp thời cho quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Áp dụng đúng đắn các phương pháp kỹ thuật hạch toán hàng hóa, hướng dẫn kiểm tra các bộ phận, từ trong doanh nghiệp thực hiện đầy đủ các chế độ hạch toán ban đầu về hàng hóa (lập chứng từ, luân chuyển chứng từ) mở các sổ… thực hiện các chế độ phương pháp quy định nhằm đảm bảo sử dụng thống nhất trong các chế độ phương pháp quy định nhằm đảm bảo sử dụng thống nhất trong công tác kế toán, tạo điều kiện cho các công tác lãnh đạo, chủ đạo công tác kế toán trong phạm vi ngành kinh tế và toàn bộ ngành kinh tế quốc dân.

- Tham gia kiểm kê đánh giá hàng hóa theo chế độ Nhà nước quy định lập báo cáo tình hình nhập - xuất - tồn hàng hóa để phục vụ công tác quản lý và lãnh đạo.

- Tiến hành phân tích kinh tế, tình hình cung cấp, tiêu thụ hàng hóa để tăng cường quản lý hàng hóa một cách hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, để đạt được mục tiêu tăng doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp.

1.1.5. Đánh giá giá trị của hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

1.1.5.1. Nguyên tắc đánh giá:

- Trị giá của hàng hóa phải được đánh giá theo nguyên tắc "giá gốc". Kế toán phải xác định được giá gốc của hàng hóa ở từng thời điểm khác nhau. Giá gốc bao gồm: Chi phí thu mua (gồm cả giá mua), chi phí vận chuyển, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng hóa ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

- Kế toán hàng hóa phải thực hiện đồng thời kế toán chi tiết cả về giá trị lẫn hiện vật. Kế toán phải theo dõi chi tiết từng thứ, từng loại... theo từng địa điểm quản lý sử dụng, luôn phải đảm bảo sự khớp đúng cả về giá trị lẫn hiện vật, giữa thực tế với số liệu trên sổ kế toán, giữa kế toán tổng hợp và kế toán chi tiết. Doanh nghiệp có thể lựa chọn một trong ba phương pháp kế toán chi tiết sau:

+ Phương pháp thẻ song song

+ Phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển

+ Phương pháp sổ số dư.

- Trong một doanh nghiệp chỉ được áp dụng một trong hai phương pháp kế toán hàng hóa: Phương pháp kê khai thường xuyên hoặc phương pháp kiểm kê định kỳ. Việc lựa chọn phương pháp nào là tùy thuộc vào tình hình cụ thể của doanh nghiệp như: đặc điểm, tính chất, số lượng chủng loại và yêu cầu công tác quản lý của doanh nghiệp. Khi thực hiện phương pháp nào phải đảm bảo tính chất nhất quán trong niên độ kế toán.

- Cuối kỳ kế toán năm, khi giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng hóa nhỏ hơn giá gốc thì phải lập dự phòng giảm giá hàng hóa. Số dự phòng giảm giá được lập căn cứ vào quy định hiện hành.

Giá trị thuần có thể thực hiện được: là giá bán ước tính của hàng hóa trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính cần thiết cho việc hoàn thành hoặc tiêu thụ chúng.

1.1.5.2 Tính giá hàng hóa nhập kho

Giá trị của hàng hoá được xác định theo giá gốc. Việc xác định giá gốc của hàng hoá trong các trường hợp cụ thể khác nhau tùy theo nguồn gốc hình thành, giá gốc của hàng hoá nhập trong kỳ được tính như sau:

- ✓ Đối với hàng hóa mua ngoài:

Giá thực tế nhập kho	=	***Giá mua***	+	***Chi phí khác liên quan***	+	***Các khoản thuế không được hoàn lại***	-	***Các khoản giảm giá , chiết khấu thương mại***

Giá mua ghi trên hóa đơn: Là số tiền mà doanh nghiệp phải trả cho người bán ghi trên hợp đồng hay hóa đơn tùy thuộc vào phương pháp tính thuế GTGT mà doanh nghiệp áp dụng cụ thể là:

+ Đối với doanh nghiệp tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thì giá mua hàng hóa là giá chưa có thuế GTGT đầu vào.

+ Đối với doanh nghiệp tính thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp và hàng không chịu thuế GTGT thì giá mua hàng hóa là tổng thanh toán.

Các khoản thuế không hoàn lại: Thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế GTGT (không khấu trừ).

Chi phí thu mua hàng hóa: Chi phí vận chuyển, bốc dỡ, bảo quản, lưu kho, lưu bãi, bảo hiểm hàng hóa, hao hụt trong định mức cho phép, công tác chi phí của bộ phận thu mua,…

Chiết khấu thương mại (CKTM): Là số tiền mà doanh nghiệp được giảm trừ do đã mua hàng hóa, dịch vụ với số lượng lớn theo thỏa thuận.

Giảm giá hàng mua: Là số tiền mà người bán giảm trừ cho người mua do hàng kém phẩm chất, sai quy cách,… khoản này ghi giảm giá mua hàng hóa.

✓ Đối với hàng hóa do doanh nghiệp tự gia công chế biến:

Giá thực tế nhập kho	=	***Giá xuất kho để gia công, chế biến***	+	***Chi phí gia công, chế biến***

✓ Đối với hàng hóa thuê ngoài gia công, chế biến:

Giá thực tế nhập kho	=	***Giá xuất kho đem thuê ngoài gia công, chế biến***	+	***Chi phí vận chuyển bốc xếp đem đi gia công, chế biến***	+	***Chi phí thuê ngoài chế biến***

✓ Đối với hàng hóa được biếu tặng: Giá nhập kho là giá thực tế được xác định theo thời giá trên thị trường.

- Phân bổ chi phí thu mua hàng hóa:

Toàn bộ chi phí thu mua hàng hóa phải được tính toán phân bổ cho hàng hóa đã bán và hàng tồn kho chưa bán được vào lúc cuối kỳ. Khi doanh nghiệp kế toán hàng tồn kho bằng phương pháp kê khai thường xuyên thì hàng ngày khi xuất kho hàng hóa để bán, kế toán sẽ tính toán và ghi chép vào các tài khoản có liên quan theo chỉ tiêu giá mua hàng hóa. Đến cuối kỳ, trước khi xác định kết quả kinh doanh, kế toán phải phân bổ chi phí thu mua hàng hóa cho hàng đã bán trong kỳ và hàng tồn kho cuối kỳ để tính giá vốn của hàng hóa đã bán và hàng hóa chưa bán trong kỳ.

Việc lựa chọn tiêu thức phân bổ chi phí thu mua hàng hóa tùy thuộc vào tình hình cụ thể của mỗi doanh nghiệp, nhưng phải được thực hiện nhất quán trong niên độ kế toán.

Ta có thể vận dụng một trong những cách tính toán sau đây:

+ Phân bổ theo giá trị thu mua:

$$\textbf{Chi phí thu mua phân bổ cho hàng xuất bán trong kỳ} = \frac{\textbf{Chi phí thu mua phân bổ cho hàng tồn kho đầu kỳ} + \textbf{Chi phí thu mua phát sinh trong kỳ}}{\textbf{Trị giá mua hàng tồn đầu kỳ} + \textbf{Trị giá mua hàng nhập trong kỳ}} * \textbf{Trị giá mua hàng xuất bán trong kỳ}$$

Phương pháp này có tính chính xác cao, thích hợp trong trường hợp nhập hàng có chênh lệch giá trị lớn, nhưng tính toán phức tạp trong trường hợp số lượng nhập xuất lớn

+ Phân bổ theo số lượng:

$$\textbf{Chi phí thu mua phân bổ cho hàng xuất bán trong kỳ} = \frac{\textbf{Chi phí thu mua phân bổ cho hàng tồn kho đầu kỳ} + \textbf{Chi phí thu mua phát sinh trong kỳ}}{\textbf{Số lượng hàng tồn bán trong kỳ đầu kỳ} + \textbf{Số lượng hàng nhập trong kỳ}} * \textbf{Số lượng hàng xuất bán trong kỳ}$$

Phương pháp này tính toán dễ dàng nhưng cho kết quả mang tính chất tương đối vì chỉ phụ thuộc vào số lượng hàng nhập.

1.1.5.3 Tính giá hàng hóa xuất kho

Theo quy định trong doanh nghiệp vừa và nhỏ, giá hàng hóa tồn kho được xác định theo một trong ba phương pháp sau: phương pháp nhập trước - xuất trước, phương pháp thực tế đích danh, phương pháp bình quân gia quyền.

a, Phương pháp nhập trước - xuất trước (FIFO)

Phương pháp này dựa trên giả định hàng nào nhập trước sẽ được xuất trước và lấy đơn giá xuất bằng đơn giá nhập. Trị giá hàng tồn kho cuối kỳ được tính theo đơn giá của những lần nhập sau cùng.

- Ưu điểm: Phương pháp này thích hợp trong trường hợp giá cả ổn định hoặc có xu hướng giảm cho phép kế toán có thể tính giá hàng hóa xuất kho kịp thời.

- Nhược điểm: Phương pháp này làm doanh thu hiện tại không phù hợp với chi phí hiện tại.

- Điều kiện áp dụng: Áp dụng đối với doanh nghiệp có số lần nhập-xuất ít chủng loại hàng hóa ít, đơn giá hàng hóa lớn cần theo dõi chính xác đơn giá xuất.

b, Phương pháp giá thực tế đích danh

Theo phương pháp này, hàng hóa xuất kho thuộc lô hàng nhập nào thì lấy đơn giá nhập kho của lô hàng đó để tính. Đây là phương pháp tốt nhất, nó tuân thủ nguyên tắc phù hợp của kế toán, chi phí thực tế phù hợp với doanh thu thực tế. Giá trị của hàng xuất kho đem bán phù hợp với doanh thu mà nó tạo ra. Hơn nữa, giá trị hàng tồn kho được phản ứng đúng theo giá trị thực tế của nó.

- ***Ưu điểm***: Phương pháp đơn giản, dễ tính toán, chi phí thực tế phù hợp với doanh thu thực tế. Giá trị hàng hóa được phản ánh đúng theo giá trị thực tế của nó.

- ***Nhược điểm***: Không phù hợp với doanh nghiệp có nhiều loại hàng.

- ***Điều kiện áp dụng:*** Phương pháp này phù hợp với các doanh nghiệp mà giá trị hàng tồn kho lớn, mặt hàng ổn định và mang tính chất đơn chiếc có thể theo dõi riêng và nhận diện từng lô hàng.

c, Phương pháp tính giá bình quân

Theo phương pháp này, giá trị của từng loại hàng tồn kho được tính theo giá trị trung bình của từng loại hàng tồn kho đầu kỳ, giá trị của từng loại hàng tồn kho được mua trong kỳ. Phương pháp bình quân có thể tính theo thời kỳ hoặc vào mỗi khi nhập một lô hàng, phụ thuộc vào tình hình của doanh nghiệp.

Phương pháp này thường được áp dụng trong các doanh nghiệp có tính ổn định về giá cả hàng hóa khi nhập, xuất kho.

Trị giá xuất kho = Số lượng xuất kho x Đơn giá

Đơn giá bình quân có thể xác định vào thời điểm cuối kỳ trong từng lần nhập. Đơn giá được xác định như sau:

+ ***Theo phương pháp bình quân cả kỳ dự trữ:*** Theo phương pháp này đến cuối kỳ mới tính giá vốn hàng xuất kho trong kỳ. Tùy theo kỳ dự trữ của doanh nghiệp mà áp dụng tồn kho đầu kỳ, nhập trong kỳ để tính giá đơn vị bình quân:

$$\text{Giá đơn vị bình quân cả kỳ dự trữ} = \frac{\text{Trị giá thực tế hàng hóa tồn kho đầu kỳ} + \text{Trị giá thực tế hàng hóa nhập kho trong kỳ}}{\text{Số lượng hàng hóa tồn đầu kỳ} + \text{Số lượng hàng hóa trong kỳ}}$$

- Ưu điểm: Đơn giản khối lượng tính toán ít chỉ cần tính một lần vào cuối kỳ.

- Nhược điểm : Độ chính xác không cao, công tác kế toán dồn vào cuối kỳ, làm ảnh hưởng đến tiến độ của các phần khác. Chưa đáp ứng được thông tin kế toán ngay tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ.

- Điều kiện áp dụng: Có thể áp dụng được cho tất cả các loại hình doanh nghiệp.

+ ***Theo phương pháp bình quân liên hoàn:*** Sau mỗi lần nhập sản phẩm, hàng hóa, kế toán phải xác định lại giá trị thực của hàng tồn kho và giá đơn vị bình quân. Căn cứ vào giá đơn vị bình quân và lượng xuất giữa những lần nhập tiếp để tính giá xuất theo công thức:

$$\text{Giá đơn vị bình quân sau lần nhập thứ i} = \frac{\text{Giá trị hàng hóa tồn kho sau lần nhập thứ i}}{\text{Số lượng hàng hóa tồn kho sau lần nhập thứ i}}$$

- Ưu điểm: Khắc phục được những hạn chế của phương pháp bình quân cả kì dự trữ

- Nhược điểm: Việc tính toán phức tạp, nhiều lần, tốn công sức.

- Điều kiện áp dụng: Do đặc điểm trên phương pháp này được áp dụng ở các doanh nghiệp có ít chủng loại hàng tồn kho, có lưu lượng nhập xuất giá ít, giá hàng hóa ít biến động.

1.2 Nội dung tổ chức công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

1.2.1. Kế toán chi tiết hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- *Yêu cầu hạch toán chi tiết hàng hóa*

Kế toán chi tiết hàng hóa là việc hạch toán kết hợp giữa thủ kho và phòng kế toán trên cùng cơ sở các chứng từ nhập - xuất kho nhằm đảm bảo theo dõi chặt chẽ số hàng hóa hiện có và tình hình biến động của từng loại, từng nhóm hàng hóa về số lượng và giá trị. Các doanh nghiệp phải tổ chức hệ thống chứng từ, mở các sổ kế toán chi tiết và vận dụng phương pháp hạch toán chi tiết hàng hóa phù hợp để tăng cường quản lý hàng hóa. Muốn vậy giữa kho và phòng kế toán cần có sự phối hợp chặt chẽ với nhau để sử dụng chứng từ kế toán nhập xuất hàng hóa một cách hợp lý trong việc ghi chép vào thẻ kho của thủ kho, ghi chép vào sổ kế toán chi tiết của kế toán, nhằm đảm bảo sự phù hợp số liệu giữa thẻ kho và sổ kế toán, tránh sự ghi chép trùng lặp không cần thiết.

- *Chứng từ và sổ sách sử dụng*

Trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến việc nhập xuất hàng hóa đều phải lập chứng từ đầy đủ, kịp thời đúng chế độ quy định.

Theo chế độ quy định, chứng từ kế toán ban hành theo Thông tư 133/2016/TT-BTC của Bộ Trưởng Bộ tài chính, các chứng từ kế toán bao gồm:

- Phiếu xuất kho
- Phiếu nhập kho
- Biên bản kiểm kê hàng hóa
- Hóa đơn GTGT
- Hóa đơn bán hàng
- Hóa đơn cước phí vận chuyển
- Phiếu xuất kho theo hạn mức
- Biên bản kiểm nghiệm
- Phiếu báo cáo hàng hóa còn lại cuối kỳ kế toán

Mọi chứng từ phải được tổ chức luân chuyển theo đúng trình tự và thời gian do kế toán trưởng của đơn vị quy định, nhằm phục vụ cho việc ghi chép, tổng hợp cung cấp số liệu kịp thời, đầy đủ cho cá nhân, bộ phận liên quan.

Các sổ kế toán chi tiết hàng hóa:

Tùy thuộc vào phương pháp hạch toán chi tiết hàng hóa áp dụng trong doanh nghiệp mà sử dụng các sổ (thẻ) kế toán chi tiết như sau:

- Thẻ kho
- Sổ (thẻ) kế toán hàng hóa
- Sổ đối chiếu luân chuyển
- Sổ số dư

Ngoài các sổ kế toán chi tiết nêu trên, chúng ta còn sử dụng các bảng kê nhập-xuất-tồn. Các bảng lũy kế tổng hợp nhập-xuất-tồn kho hàng hóa phục vụ cho việc ghi sổ kế toán chi tiết đơn giản, nhanh chóng, kịp thời.

1.2.2. Các phương pháp kế toán chi tiết hàng hóa

1.2.2.1. Phương pháp ghi thẻ song song

+ Ở kho: Hàng ngày thủ kho căn cứ vào các chứng từ nhập xuất hàng hóa ghi số lượng thực nhập, thực xuất vào thẻ kho có liên quan. Thủ kho phải thường xuyên đối chiếu số tồn trên thẻ kho với số tồn hàng hóa thực tế còn ở kho. Hàng ngày hoặc định kỳ, sau khi ghi thẻ kho, thủ kho phải chuyển toàn bộ chứng từ nhập xuất kho về phòng kế toán.

+ Ở phòng kế toán: Mở thẻ hoặc sổ kế toán chi tiết cho từng danh điểm hàng hóa tương ứng với thẻ kho của từng kho để theo dõi về mặt số lượng và giá trị hàng ngày hoặc định kỳ khi nhận được các chứng từ nhập xuất kho của thủ kho gửi đến kế toán hàng hóa phải kiểm tra từng chứng từ ghi đơn giá và tính thành tiền sau đó ghi vào sổ hoặc thẻ chi tiết vật liệu có liên quan. Cuối tháng kế toán cộng thẻ hoặc sổ tính ra tổng số nhập, tổng số xuất và tổng số tồn của từng thứ vật liệu rồi đối chiếu với thẻ kho, lập báo cáo tổng hợp nhập xuất tồn kho về giá trị để đối chiếu với bộ phận kế toán tổng hợp hàng hóa. Trình tự ghi sổ theo phương pháp ghi thẻ song song như sau:

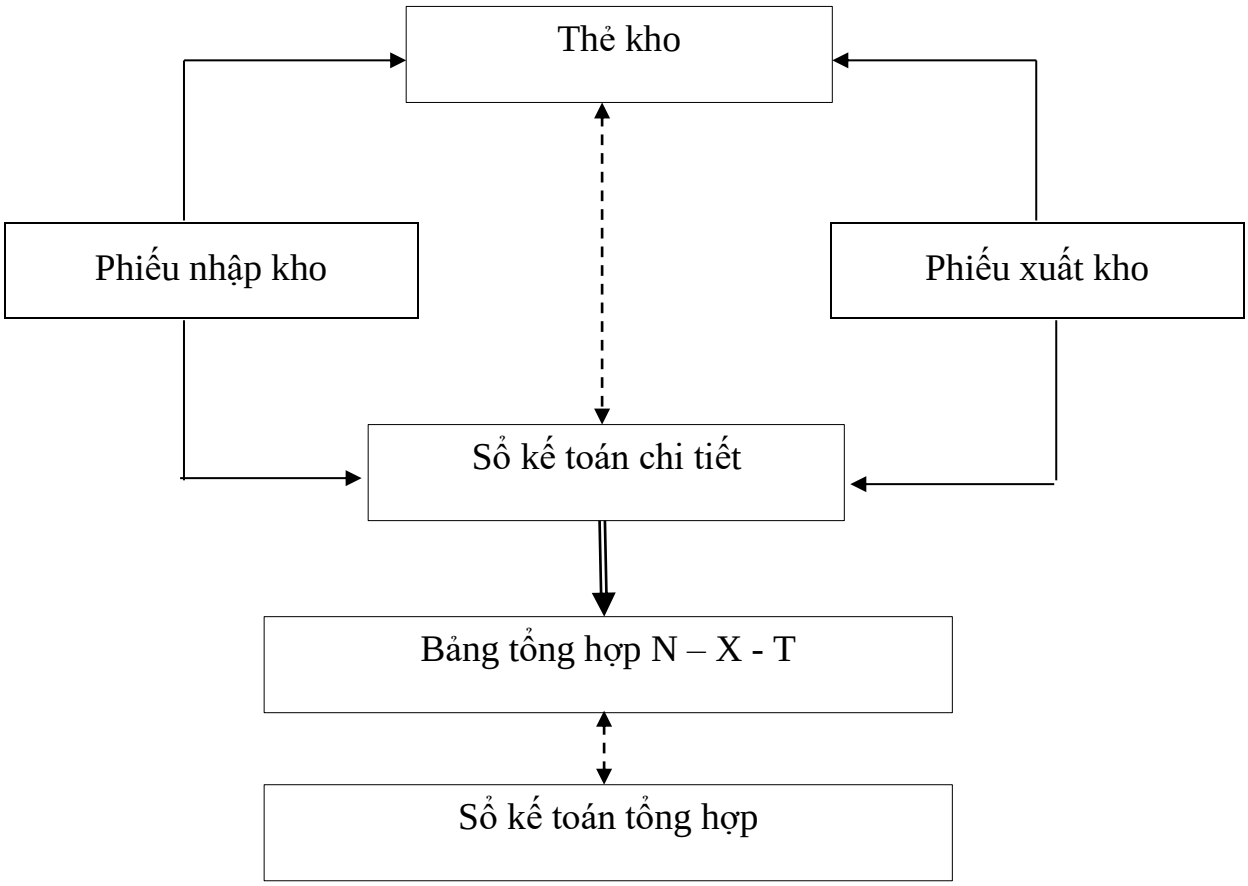

Sơ đồ 1.1: Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi thẻ song song

Ghi chú

Ghi hàng ngày: 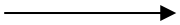

Ghi cuối kỳ: 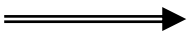

Đối chiếu: 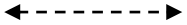

+ Ưu điểm: Phương pháp thẻ song song đơn giản, dễ thực hiện, đảm bảo sự chính xác của thông tin và có khả năng cung cấp thông tin nhanh cho quản trị hàng tồn kho. Hiện nay, phương pháp này được áp dụng phổ biến ở các doanh nghiệp

+ Nhược điểm: Việc ghi chép giữa kho và phòng kế toán còn trùng lặp về chỉ tiêu số lượng. Việc kiểm tra đối chiếu chủ yếu tiến hành vào cuối tháng, do vậy hạn chế chức năng của kế toán.

+ Điều kiện áp dụng: Thích hợp với những doanh nghiệp có ít chủng loại vật liệu, khối lượng các nghiệp vụ chuyên môn của các nhân viên kế toán chưa cao.

1.2.2.2. Phương pháp ghi sổ đối chiếu luân chuyển

+ Ở kho: Theo phương pháp này thì việc của thủ kho cũng được thực hiện trên thẻ kho giống như phương pháp thẻ song song.

+ Ở phòng kế toán: Kế toán mở sổ đối chiếu luân chuyển để ghi chép tình hình nhập xuất tồn kho thứ vật liệu theo từng kho dùng cho cả năm. Sổ đối chiếu luân chuyển chỉ ghi mỗi tháng một lần vào cuối tháng, mỗi loại hàng hóa được ghi một dòng trên sổ.

Hàng ngày, khi nhận được chứng từ nhập – xuất – kho, kế toán tiến hành kiểm tra và hoàn thiện chứng từ. Sau đó tiến hành phân loại chứng từ theo từng hàng hóa, chứng từ nhập riêng, hoặc kế toán có thể lập lại bảng kê nhập, bảng kê xuất. Cuối tháng, tổng hợp số liệu các chứng từ (hoặc bảng kê) để ghi vào "sổ đối chiếu luân chuyển" cột luân chuyển và tính ra tồn cuối tháng. Đồng thời kế toán thực hiện đối chiếu số liệu trên sổ này với số liệu trên thẻ kho và trên sổ kế toán tài chính (nếu cần). Trình tự được ghi sổ khái quát như sau:

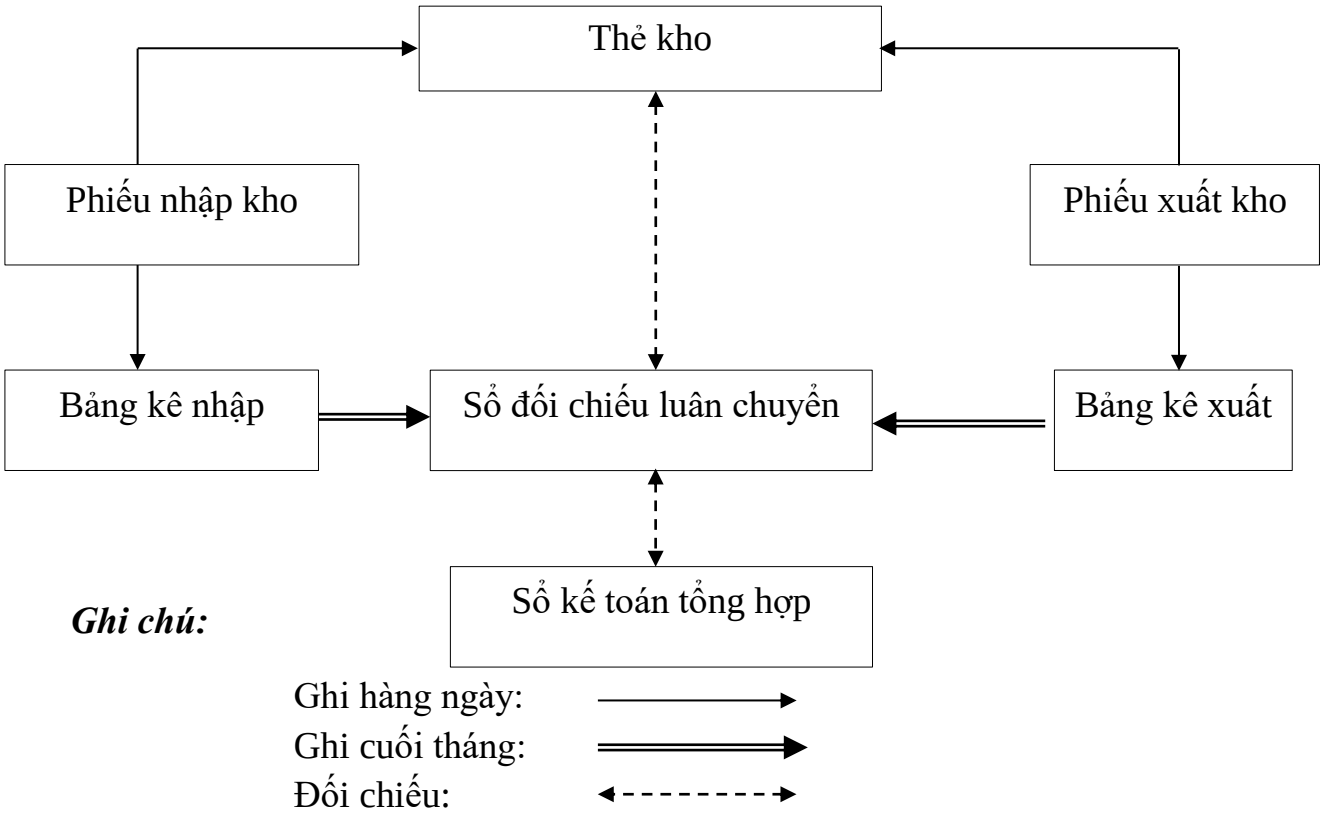

Sơ đồ 1.2: Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi sổ đối chiếu luân chuyển

+ **Ưu điểm:** Phương pháp này đơn giản, để thực hiện so khối lượng ghi chép của kế toán được giảm bớt vì chỉ ghi 1 lần vào cuối tháng.

+ **Nhược điểm:** Có sự trùng lặp về chỉ tiêu số lượng giữa ghi chép của thủ kho và kế toán. Khối lượng ghi chép của kế toán dồn vào cuối tháng quá nhiều nên ảnh hưởng tới tính kịp thời của việc cung cấp thông tin kế toán cho các đối tượng khác nhau.

+ **Điều kiện áp dụng:** Thích hợp với các doanh nghiệp có chủng loại hàng hóa ít, không có điều kiện ghi chép, theo dõi tình hình nhập, xuất, tồn kho hàng ngày. Phương pháp này thường ít được sử dụng trong thực tế.

1.2.2.3. Phương pháp ghi sổ số dư

+ **Ở kho:** : Ngoài việc sử dụng thẻ kho để ghi chép tương tự hai phương pháp trên, thủ kho còn sử dụng sổ số dư để ghi chép số tồn kho cuối tháng của từng thứ vật tư, hàng hoá theo chỉ tiêu số lượng (SL). Sổ số dư do kế toán lập cho từng kho, mở theo năm. Cuối mỗi tháng sổ số dư được chuyển cho thủ kho

để ghi số lượng hàng tồn kho trên cơ sở số liệu từ các thẻ kho. Trên sổ số dư hàng hoá được sắp xếp theo thứ, nhóm, loại. Mỗi nhóm có dòng cộng nhóm, mỗi loại có dòng cộng loại.

+ **Ở phòng kế toán**: Định kỳ nhân viên kế toán xuống kho để kiểm tra việc ghi chép trên thẻ kho của thủ kho và trực tiếp nhận chứng từ nhập, xuất kho. Sau khi kiểm tra, kế toán ký xác nhận vào từng thẻ kho và ký vào phiếu giao nhận chứng từ rồi mang chứng từ về phòng kế toán. Tại phòng kế toán, nhân viên kế toán kiểm tra lại chứng từ và hoàn chỉnh chứng từ sau đó tổng hợp giá trị (giá hạch toán) của hàng hoá theo từng nhóm, loại hàng nhập, xuất để ghi vào cột "thành tiền" của phiếu giao nhận chứng từ. Số liệu thành tiền trên phiếu giao nhận chứng từ nhập (xuất) hàng hoá theo từng nhóm, loại hàng được ghi vào bảng kê luỹ kế nhập và bảng kê luỹ kế xuất vật tư, hàng hoá. Các bảng này mở theo từng kho hoặc nhiều kho (nếu các kho được chuyên môn hoá). Cuối tháng, cộng số liệu trên bảng luỹ kế nhập, bảng luỹ kế xuất hàng hoá để ghi vào các phần nhập, xuất trên bảng kê tổng hợp nhập, xuất, tồn kho rồi tính ra số tồn kho cuối tháng của từng nhóm, loại hàng tồn kho và ghi vào cột "Tồn kho cuối tháng" của bảng kê này. Số liệu trên bảng kê tổng hợp nhập, xuất, tồn kho còn được sử dụng để đối chiếu với số liệu trên sổ kế toán tổng hợp liên quan.

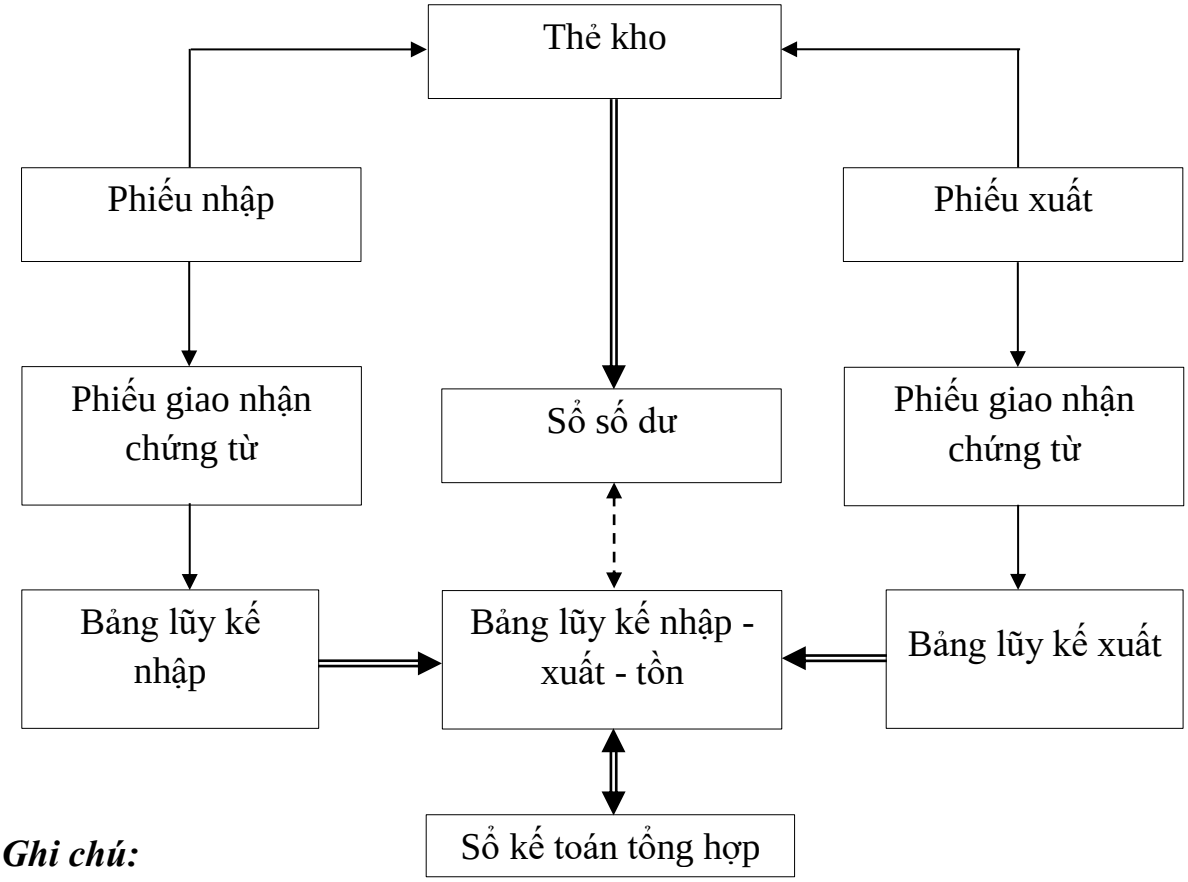

Sơ đồ 1.3: Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi sổ số dư

+ **Ưu điểm:** Trong điều kiện thực tế kế toán bằng phương pháp thủ công thì phương pháp sổ số dư được coi là hữu hiệu: hạn chế việc ghi chép trùng lặp giữa kho và kế toán, cho phép kiểm tra thường xuyên công việc ghi chép ở kho, quản lý được hàng hóa, kế toán ghi chép đều đặn trong tháng đảm bảo cung cấp số liệu được chính xác và kịp thời, nâng cao trình độ kế toán.

+ **Nhược điểm:** Không theo dõi được chi tiết đến từng loại hàng hóa, phải căn cứ vào thẻ kho mới có được số liệu về tình hình nhập –xuất – tồn của từng loại hàng hóa.

+ **Điều kiện áp dụng:** Thường xuyên áp dụng cho các doanh nghiệp có nhiều chủng loại hàng hóa, việc nhập xuất diễn ra thường xuyên, doanh nghiệp

xây dựng được hệ thống giá hạch toán và xây dựng hệ thống điểm danh hàng hóa hợp lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ kế toán vững vàng.

1.2.3: Kế toán tổng hợp tình hình biến động hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Để đáp ứng yêu cầu của quản trị doanh nghiệp, kế toán hàng hóa phải được tiến hành đồng thời ở kho và kế toán trên cùng 1 cơ sở chứng từ theo chế độ kế toán quy định theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính.

Hạch toán tổng hợp tình hình biến động hàng hóa là ghi chép biến động về mặt giá trị của hàng hóa trên các sổ kế toán tổng hợp.

Trong hệ thống kế toán hiện hành, hàng hóa thuộc nhóm hàng tồn kho. Do vậy tình hình hiện có và biến động của hàng hóa phụ thuộc vào doanh nghiệp hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên hay phương pháp kiểm kê định kỳ.

1.2.3.1 Kế toán tổng hợp hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ theo phương pháp kê khai thường xuyên

- ***Đặc điểm của phương pháp***

Phương pháp kê khai thường xuyên là phương pháp theo dõi và phản ánh thường xuyên, liên tục, có hệ thống tình hình nhập, xuất, tồn hàng hóa trên sổ kế toán. Trong trường hợp áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên, các tài khoản kế toán hàng tồn kho được dùng để phản ánh số hiện có, tình hình biến động tăng, giảm của hàng hóa. Vì vậy, giá trị hàng tồn kho trên sổ kế toán có thể được xác định ở bất kỳ thời điểm nào trong kỳ kế toán.

Cuối kỳ kế toán, căn cứ vào số liệu kiểm kê thực tế hàng tồn kho, so sánh, đối chiếu với số liệu hàng tồn kho trên sổ kế toán. Về nguyên tắc số tồn kho thực tế phải luôn phù hợp với số tồn kho trên sổ kế toán. Nếu có chênh lệch phải truy tìm nguyên nhân và có giải pháp xử lý kịp thời. Phương pháp kê khai thường xuyên thường áp dụng cho các doanh nghiệp sản xuất (công nghiệp, xây

lắp...) và các doanh nghiệp thương mại kinh doanh các mặt hàng có giá trị lớn như máy móc, thiết bị, hàng có kỹ thuật, chất lượng cao...

Công thức tính giá hàng hóa tồn kho:

Trị giá hàng hóa tồn kho cuối kỳ	=	**Trị giá hàng hóa tồn kho đầu kỳ**	+	**Trị giá hàng hóa nhập trong kỳ**	-	**Trị giá hàng hóa xuất bán trong**

Tuy hạch toán phức tạp, tốn thời gian và phải ghi chép nhiều nhưng phương pháp này cung cấp thông tin về hàng hoá một cách kịp thời.

- ***Chứng từ sử dụng:***

- Phiếu nhập kho (Mẫu số 01 – VT)
- Phiếu xuất kho (Mẫu số 02 – VT)
- Hóa đơn bán hàng (Mẫu số 01GTK3/001)
- Biên bản kiểm kê hàng hóa
- Một số giấy tờ liên quan khác

- ***Tài khoản sử dụng***

Tài khoản 156 – Hàng hóa:Tài khoản này dùng để phản ánh giá trị hiện có và tình hình biến động tăng, giảm của các loại hàng hóa của doanh nghiệp bao gồm hàng hóa tại các kho hàng, quầy hàng, hàng hóa bất động sản.

Kết cấu tài khoản 156

Bên Nợ:

- Trị giá mua vào của hàng hóa theo hóa đơn mua hàng (bao gồm các loại thuế không được hoàn lại);

- Chi phí thu mua hàng hóa;

- Trị giá của hàng hóa thuê ngoài gia công (gồm giá mua vào và chi phí gia công);

- Trị giá hàng hóa đã bán bị người mua trả lại;

- Trị giá hàng hóa phát hiện thừa khi kiểm kê;

- Trị giá hàng hóa bất động sản mua vào hoặc chuyển từ bất động sản đầu tư sang;

- Kết chuyển giá trị hàng hóa tồn kho cuối kỳ (trường hợp doanh nghiệp kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kiểm kê định kỳ).

Bên Có:

- Trị giá của hàng hóa xuất kho để bán, giao đại lý, giao cho đơn vị hạch toán phụ thuộc; thuê ngoài gia công hoặc sử dụng cho sản xuất, kinh doanh;
- Chi phí thu mua phân bổ cho hàng hóa đã bán trong kỳ;
- Chiết khấu thương mại hàng mua được hưởng;
- Các khoản giảm giá hàng mua được hưởng;
- Trị giá hàng hóa trả lại cho người bán;
- Trị giá hàng hóa phát hiện thiếu khi kiểm kê;
- Trị giá hàng hóa bất động sản đã bán hoặc chuyển thành bất động sản đầu tư, bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc tài sản cố định;
- Kết chuyển giá trị hàng hóa tồn kho đầu kỳ (trường hợp doanh nghiệp kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kiểm kê định kỳ).

Số dư bên Nợ: Giá gốc của hàng hóa tồn kho.

- ***Trình tự hạch toán***

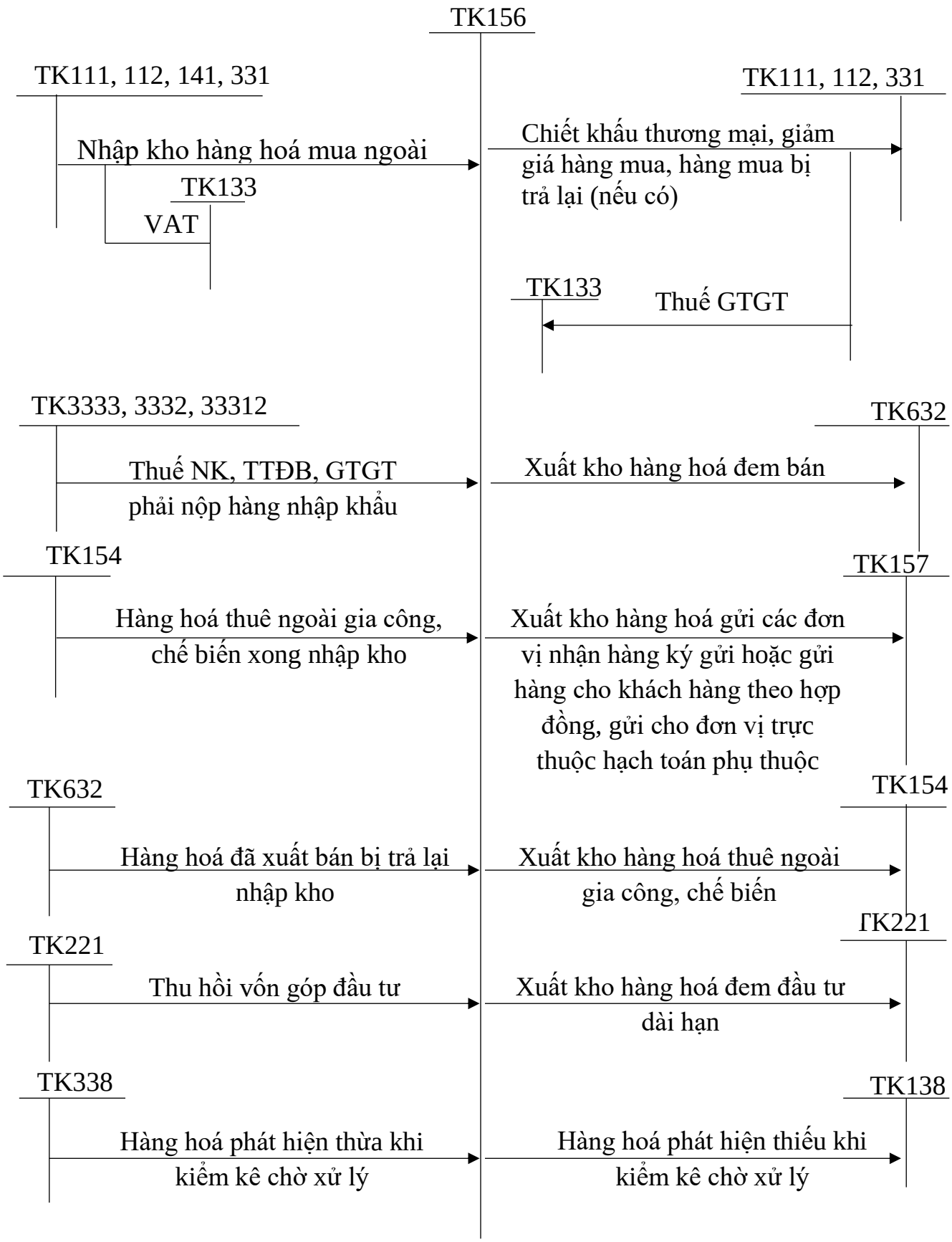

Sơ đồ 1.4: Sơ đồ hạch toán tổng quát theo phương pháp kê khai thường xuyên

1.2.3.2 Kế toán tổng hợp hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ theo phương pháp kiểm kê định kỳ

- ***Đặc điểm của phương pháp***

- Phương pháp kiểm kê định kỳ là phương pháp hạch toán căn cứ vào kết quả kiểm kê thực tế để phản ánh giá trị tồn kho cuối kỳ hàng hóa trên sổ kế toán tổng hợp và từ đó tính giá trị của hàng hóa đã xuất trong kỳ theo công thức:

Trị giá hàng hóa xuất kho trong kỳ	=	**Trị giá hàng hóa tồn kho đầu kỳ**	+	**Tổng trị giá hàng hóa nhập kho trong kỳ**	-	**Trị giá hàng hóa tồn kho cuối kỳ**

- Theo phương pháp kiểm kê định kỳ, mọi biến động của hàng hóa (nhập kho, xuất kho) không theo dõi, phản ánh trên các tài khoản kế toán hàng tồn kho. Giá trị của hàng hóa mua và nhập kho trong kỳ được theo dõi, phản ánh trên Tài khoản 611 "Mua hàng".

- Công tác kiểm kê vật tư, hàng hóa được tiến hành cuối mỗi kỳ kế toán để xác định trị giá hàng hóa tồn kho thực tế, trị giá hàng hóa xuất kho trong kỳ (tiêu dùng cho sản xuất hoặc xuất bán) làm căn cứ ghi sổ kế toán của Tài khoản 611 "Mua hàng". Như vậy, khi áp dụng phương pháp kiểm kê định kỳ, các tài khoản kế toán hàng tồn kho chỉ sử dụng ở đầu kỳ kế toán (để kết chuyển số dư đầu kỳ) và cuối kỳ kế toán (để phản ánh giá trị thực tế hàng tồn kho cuối kỳ).

- Phương pháp kiểm kê định kỳ thường áp dụng ở các doanh nghiệp có nhiều chủng loại hàng hóa với quy cách, mẫu mã rất khác nhau, giá trị thấp, hàng hóa, vật tư xuất dùng hoặc xuất bán thường xuyên (cửa hàng bán lẻ...). Phương pháp kiểm kê định kỳ hàng tồn kho có ưu điểm là đơn giản, giảm nhẹ khối lượng công việc hạch toán. Nhưng độ chính xác về giá trị hàng hóa xuất dùng, xuất bán bị ảnh hưởng của chất lượng công tác quản lý tại kho, quầy, bến bãi.

- ***Tài khoản sử dụng***

Tài khoản 611 – mua hàng: Tài khoản 611 không có số dư cuối kỳ

Nguyên tắc hạch toán quá trình luân chuyển trên TK 611- mua hàng được quy định:

+ Hàng hóa mua nhập kho vào theo các mục đích nhập đều căn cứ vào chứng từ để ghi cập nhật vào TK 611

+ Hàng xuất cho các mục đích được ghi một lần vào ngày cuối kỳ theo kết quả kiểm kê đánh giá hàng tồn (tồn kho, tồn quầy, tồn đại lý, tồn gửi bán, …)

+ Hàng tồn kiểm kê sẽ được trị giá theo phương pháp thích hợp được lựa chọn áp dụng tại đơn vị hạch toán trên cơ sở quy định chung.

Kết cấu, nội dung phản ánh trên TK 611- Mua hàng:

Bên Nợ:

- Kết chuyển giá gốc hàng hóa tồn kho đầu kỳ (theo kết quả kiểm kê);
- Giá gốc hàng hóa mua vào trong kỳ.

Bên Có:

- Kết chuyển giá gốc hàng hóa tồn kho cuối kỳ (theo kết quả kiểm kê);
- Giá gốc hàng hóa xuất sử dụng trong kỳ hoặc giá gốc hàng hóa xuất bán và hàng hóa gửi đi bán (chưa được xác định là đã bán trong kỳ);
- Giá gốc hàng hóa mua vào trả lại cho người bán hoặc được giảm giá.

Tài khoản 611 không có số dư cuối kỳ.

- ***Trình tự hạch toán***

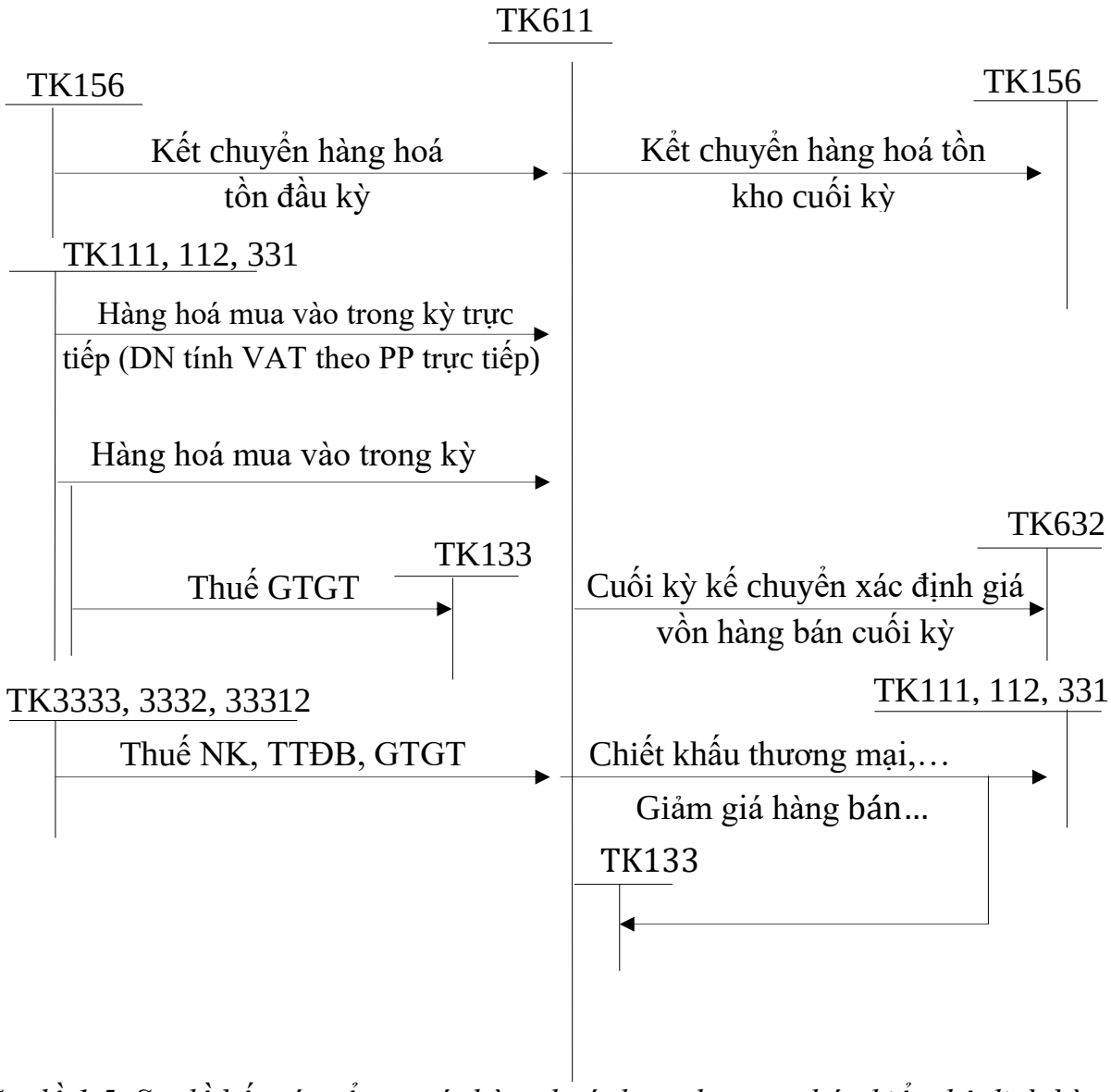

Sơ đồ 1.5 Sơ đồ kế toán tổng quát hàng hoá theo phương pháp kiểm kê định kỳ

1.3 . Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

❖ *Nguyên tắc kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho*

+ Doanh nghiệp phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho khi có những bằng chứng tin cậy về sự suy giảm của giá trị thuần có thể thực hiện được so với giá gốc của hàng tồn kho. Dự phòng là khoản dự tính trước để đưa vào chi phí sản xuất, kinh doanh phần giá trị bị giảm xuống thấp hơn giá trị đã ghi sổ kế toán của hàng tồn kho và nhằm bù đắp các khoản thiệt hại thực tế xảy ra do vật tư, sản phẩm, hàng hóa tồn kho bị giảm giá.

+ Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm lập Báo cáo tài chính. Việc lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải được thực hiện theo quy định hiện hành.

+ Việc lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải tính theo từng loại hàng hóa, sản phẩm tồn kho.

+ Giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ (-) chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc bán chúng. Việc ước tính giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho phải dựa trên những bằng chứng đáng tin cậy thu thập được tại thời điểm ước tính. Việc ước tính này phải tính đến sự biến động của giá cả hoặc chi phí trực tiếp liên quan đến các sự kiện diễn ra sau ngày kết thúc năm tài chính, mà các sự kiện này được xác nhận với các điều kiện có ở thời điểm ước tính. Giá trị thuần của hàng hóa được xác định trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp là giá điều chỉnh giữa giá trị hàng tồn kho thực tế, trên sổ kế toán và giá trị dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã lập ở cuối kỳ hạch toán.

+ Khi lập Báo cáo tài chính, căn cứ vào số lượng, giá gốc, giá trị thuần có thể thực hiện được của từng loại vật tư, hàng hóa, từng loại dịch vụ cung cấp dở dang, xác định khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải lập:

- Trường hợp khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải lập ở cuối kỳ kế toán này lớn hơn khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho đang ghi trên sổ kế

toán thì số chênh lệch lớn hơn được ghi tăng dự phòng và ghi tăng giá vốn hàng bán.

- Trường hợp khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải lập ở cuối kỳ kế toán này nhỏ hơn khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho đang ghi trên sổ kế toán thì số chênh lệch nhỏ hơn được hoàn nhập ghi giảm dự phòng và ghi giảm giá vốn hàng bán.

+ Đối với khoản tổn thất hàng tồn kho nếu đã được trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho thì doanh nghiệp sử dụng số dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã trích lập để bù đắp, trường hợp số dự phòng đã trích lập không đủ bù đắp tổn thất thì số tổn thất còn lại được tính vào giá vốn hàng bán.

❖ *Mức trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho*

$$\text{Mức dự phòng giảm giá hàng tồn kho} = \text{Lượng hàng hóa thực tế tồn kho tại thời điểm lập báo cáo tài chính} \times \left[\text{Giá gốc hàng hóa tồn kho sẽ theo sổ kế toán} - \text{Giá trị thuần có thể thực hiện được hàng hóa tồn kho} \right]$$

Theo Thông tư 133/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ tài chính để hạch toán nghiệp vụ dự phòng giảm giá hàng tồn kho, kế toán sử dụng TK 2294 – dự phòng giảm giá hàng tồn kho. Tài khoản này được sử dụng để phản ánh các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải lập khi có những bằng chứng tin cậy về sự giảm giá của giá trị thuần để thực hiện được so với giá gốc của hàng tồn kho.

❖ *Tài khoản và chứng từ sử dụng*

+ **Tài khoản 229.4**: Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Bên Nợ:

- Hoàn nhập chênh lệch giữa số dự phòng phải lập kỳ này nhỏ hơn số dự phòng đã trích lập kỳ trước chưa sử dụng hết;

- Bù đắp giá trị khoản đầu tư vào đơn vị khác khi có quyết định dùng số dự phòng đã lập để bù đắp số tổn thất xảy ra.

- Bù đắp phần giá trị đã được lập dự phòng của khoản nợ không thể thu hồi được phải xóa sổ.

Bên Có:

- Trích lập các khoản dự phòng tổn thất tài sản tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

Số dư bên Có:

- Số dự phòng tổn thất tài sản hiện có cuối kỳ.

+ Chứng từ sử dụng

- Hoá đơn chứng từ phản ánh giá gốc của hàng tồn kho được lập dự phòng.
- Biên bản kiểm kê số lượng hàng tồn kho tại thời điểm lập dự phòng.
- Bảng tổng hợp mức lập dự phòng
- Bằng chứng tin cậy về giá bán ước tính hàng tồn kho được lập dự phòng.

❖ *Phương pháp kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho*

a, Cuối kỳ kế toán năm (hoặc quý) khi lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lần đầu tiên, ghi:

Nợ TK 632 - Giá vốn hàng bán

Có TK 229.4- Dự phòng tổn thất tài sản

b, Cuối kỳ kế toán năm (hoặc quý) tiếp theo

- Khi lập Báo cáo tài chính, nếu số dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải lập kỳ này lớn hơn số đã trích lập từ các kỳ trước, kế toán trích lập bổ sung phần chênh lệch, ghi:

Nợ TK 632 - Giá vốn hàng bán

Có TK 229.4 - Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

- Khi lập Báo cáo tài chính, nếu số dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải lập kỳ này nhỏ hơn số đã trích lập từ các kỳ trước, kế toán hoàn nhập phần chênh lệch, ghi:

Nợ TK 229.4 - Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Có TK 632 - Giá vốn hàng bán.

- Kế toán xử lý khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với vật tư, hàng hóa bị hủy bỏ do hết hạn sử dụng, mất phẩm chất, hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, ghi:

Nợ TK 229.4- Dự phòng giảm giá HTK (số được bù đắp bằng dự phòng)

Nợ TK 632 - Giá vốn (nếu số tổn thất cao hơn số đã lập dự phòng)

Có TK156.

- Kế toán xử lý khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho trước khi doanh nghiệp 100% vốn nhà nước chuyển thành công ty cổ phần: Khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho sau khi bù đắp tổn thất, nếu được hạch toán tăng vốn nhà nước, ghi:

Nợ TK 229.4 - Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Có TK 411 - Vốn đầu tư của chủ sở hữu.

1.4 Công tác kiểm kê hàng tồn kho

Kế toán tiến hành kiểm kê kho nhằm xác định chính xác số liệu, giá trị của từng loại hàng hoá hiện có tại thời điểm kiểm kê. Bên cạnh đó, việc kiểm kê giúp cho công ty kiểm tra tình hình bảo quản, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp hao hụt, hư hỏng mất mát để có biện pháp xử lý kịp thời.

Cuối năm, kế toán sẽ tiến hành kiểm kê hàng hoá tồn kho. Công ty tiến hành kiểm kê kho và lập biên bản kiểm kê.

Kế toán thực hiện so sánh, đối chiếu giữa sổ chi tiết hàng hoá với số lượng thực tế trong kho xem có sự chênh lệch về giá trị hay số lượng giữa hàng hoá tồn thực tế trong kho và hàng hoá tồn trên sổ sách không.

Khi kiểm kê phát hiện hàng hoá dư thừa, thiếu, mất, hư hỏng, kế toán phải căn cứ nguyên nhân hoặc quyết định xử lý của cấp có thẩm quyền để xử lý như sau:

+ Nếu thừa, thiếu do nhầm lẫn hoặc chưa ghi vào sổ phải tiến hành bổ sung hoặc điều chỉnh lại số liệu trên sổ kế toán.

+ Trường hợp phát hiện thiếu khi kiểm kê chưa xác định được nguyên nhân và người phạm lỗi, kế toán ghi :

Nợ TK 138: Phải thu khác (TK 1381- Tài sản thiếu chờ xử lý)

Có TK 156: Hàng hóa

+ Khi có quyết định chờ xử lý : Nếu người làm mất, hư hỏng phải bồi thường, ghi:

Nợ TK 111: Tiền mặt

Nợ TK 334: Phải trả người lao động

Nợ TK 138 (1388): Phải thu khác

Nợ TK 632: Giá vốn hàng hóa

Có TK 138(1): Phải thu khác

❖ Trường hợp phát hiện thừa chưa xác định được nguyên nhân phải chờ xử lý, kế toán ghi:

Nợ TK156: Hàng hóa

Có TK 338: Phải trả, phải nộp khác (3381)

❖ Khi có quyết định xử lý của cấp có thẩm quyền, ghi:

Nợ TK 338: Phải trả, phải nộp khác (3381)

Có các TK có liên quan

Cuối kỳ, kế toán sẽ tiến hành kiểm kê hàng hóa tồn kho. Công ty tiến hành kiểm kê kho và lập biên bản kiểm kê.

1.5 Tổ chức vận dụng hệ thống sổ sách vào công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ theo Thông tư 133/TT-BTC.

Theo chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo TT 133 của Bộ tài chính, doanh nghiệp được phép tự xây dựng hệ thống sổ sách kế toán cho riêng mình. Trong trường hợp doanh nghiệp không tự xây dựng được thì có thể áp dụng hệ thống sổ sách theo một trong 4 hình thức kế toán sau:

- Hình thức kế toán Nhật ký chung
- Hình thức kế toán Nhật ký – sổ cái
- Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ
- Hình thức kế toán máy

1.5.1 Hình thức Nhật ký chung

Theo hình thức sổ này tất cả các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo trình tự thời gian được phản ánh vào sổ Nhật ký chung, sau đó số liệu từ Nhật ký chung

sẽ được dùng để vào sổ cái. Ngoài Nhật ký chung để phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian người ta còn có thể mở thêm sổ nhật ký đặc biệt để phản ánh các đối tượng có số lượng nghiệp vụ phát sinh lớn, thường xuyên nhằm giảm bớt khối lượng

Hình thức kế toán Nhật ký chung gồm các loại sổ sách chủ yếu sau: Sổ Nhật ký chung, Sổ Nhật ký đặc biệt; Sổ Cái; Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.

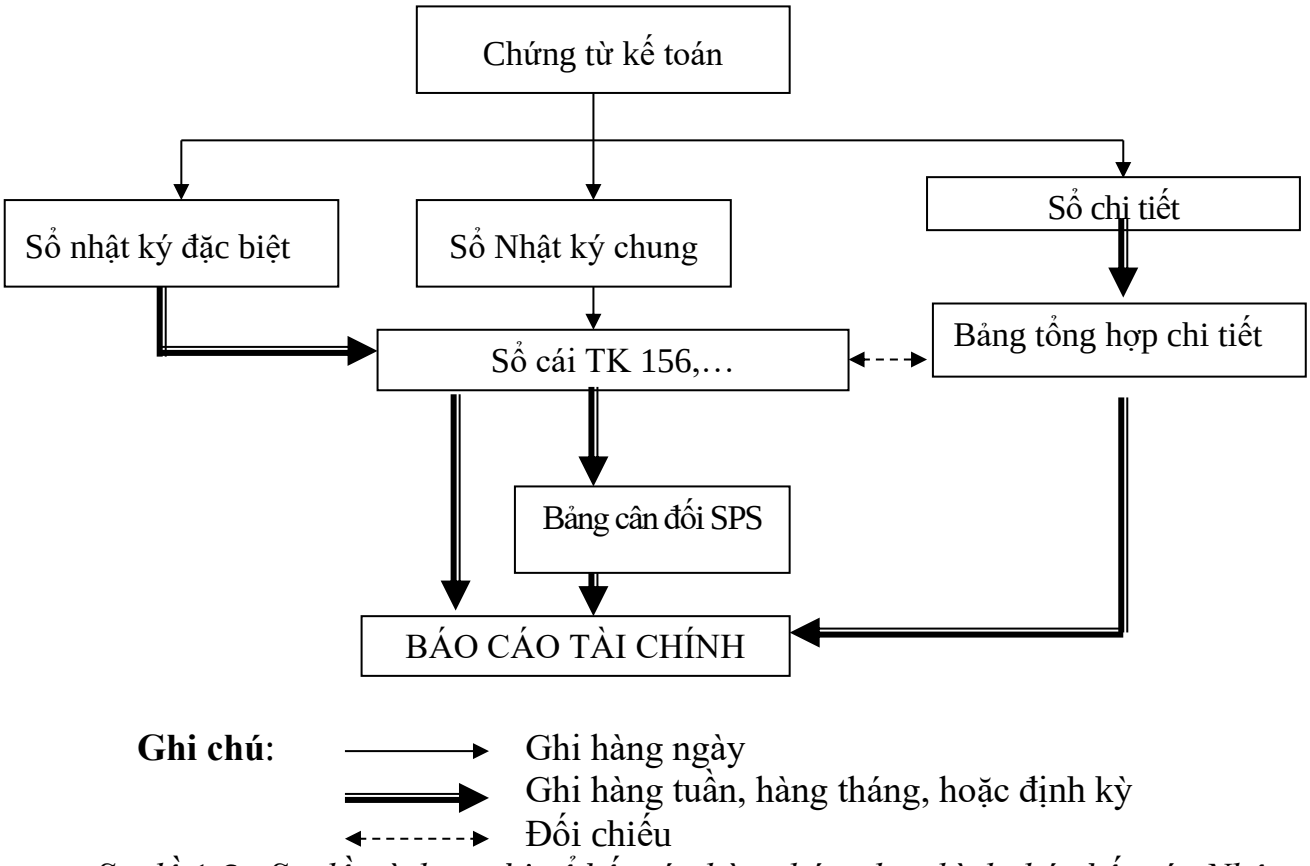

Sơ đồ 1.6 : Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán Nhật ký chung

1.5.2 Hình thức Nhật ký – Sổ cái

Theo hình thức sổ này thì toàn bộ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian được phản ánh trên cùng một vài trang sổ Nhật ký - Sổ cái. Đây là sổ tổng hợp duy nhất. Toàn bộ các nghiệp vụ tài khoản mà doanh nghiệp sử dụng sẽ được phản ánh trên Nhật ký sổ cái. Mỗi một chứng từ sẽ được phản ánh một dòng trên Nhật ký - Sổ cái. Căn cứ để ghi vào sổ Nhật ký - Sổ Cái là các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại.

Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái gồm các loại sổ sách chủ yếu sau: Nhật ký - Sổ Cái; Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.

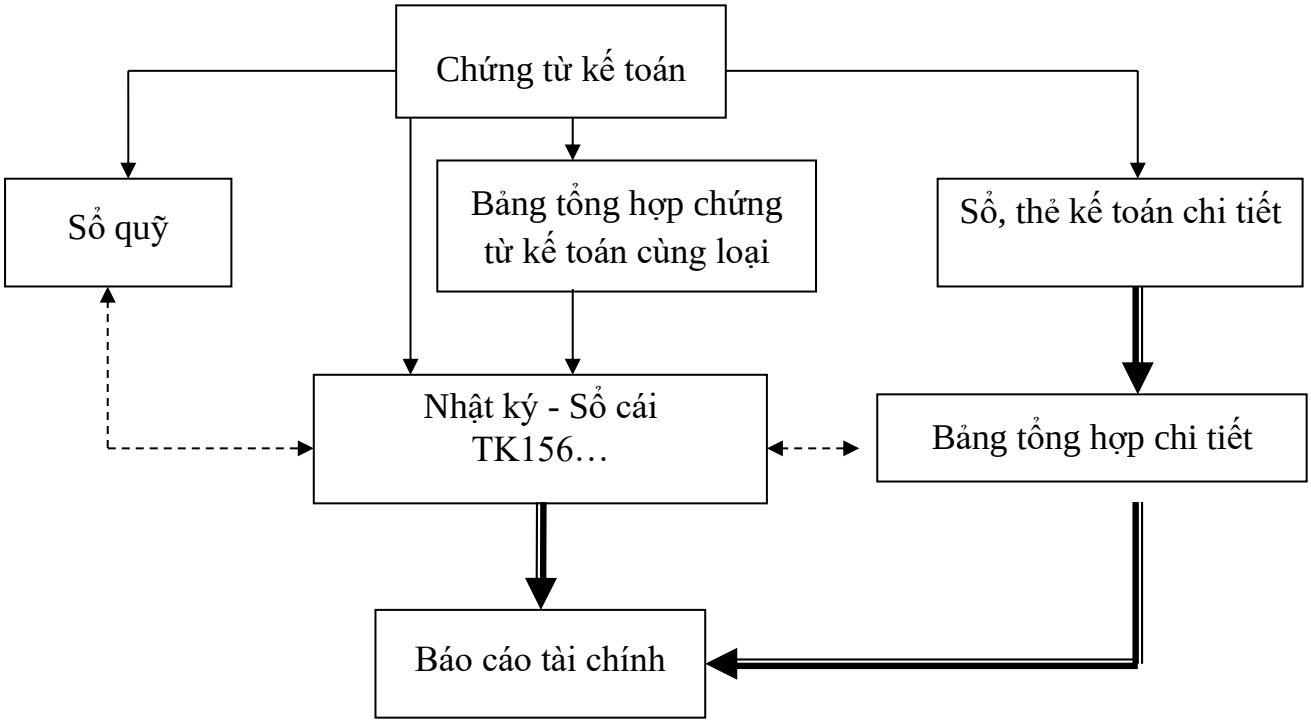

Sơ đồ 1.7: Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán Nhật ký Sổ cái

1.5.3 Hình thức Chứng từ ghi sổ

- Chứng từ ghi sổ do kế toán lập trên cơ sở từng chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại, có cùng nội dung kinh tế.

- Chứng từ ghi sổ được đánh số hiệu liên tục trong từng tháng hoặc cả năm (theo số thứ tự trong Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ) và có chứng từ kế toán đính kèm, phải được kế toán trưởng duyệt trước khi ghi sổ kế toán.

Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ gồm các loại sổ sách chủ yếu sau: Chứng từ ghi sổ; Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ; Sổ Cái; Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.

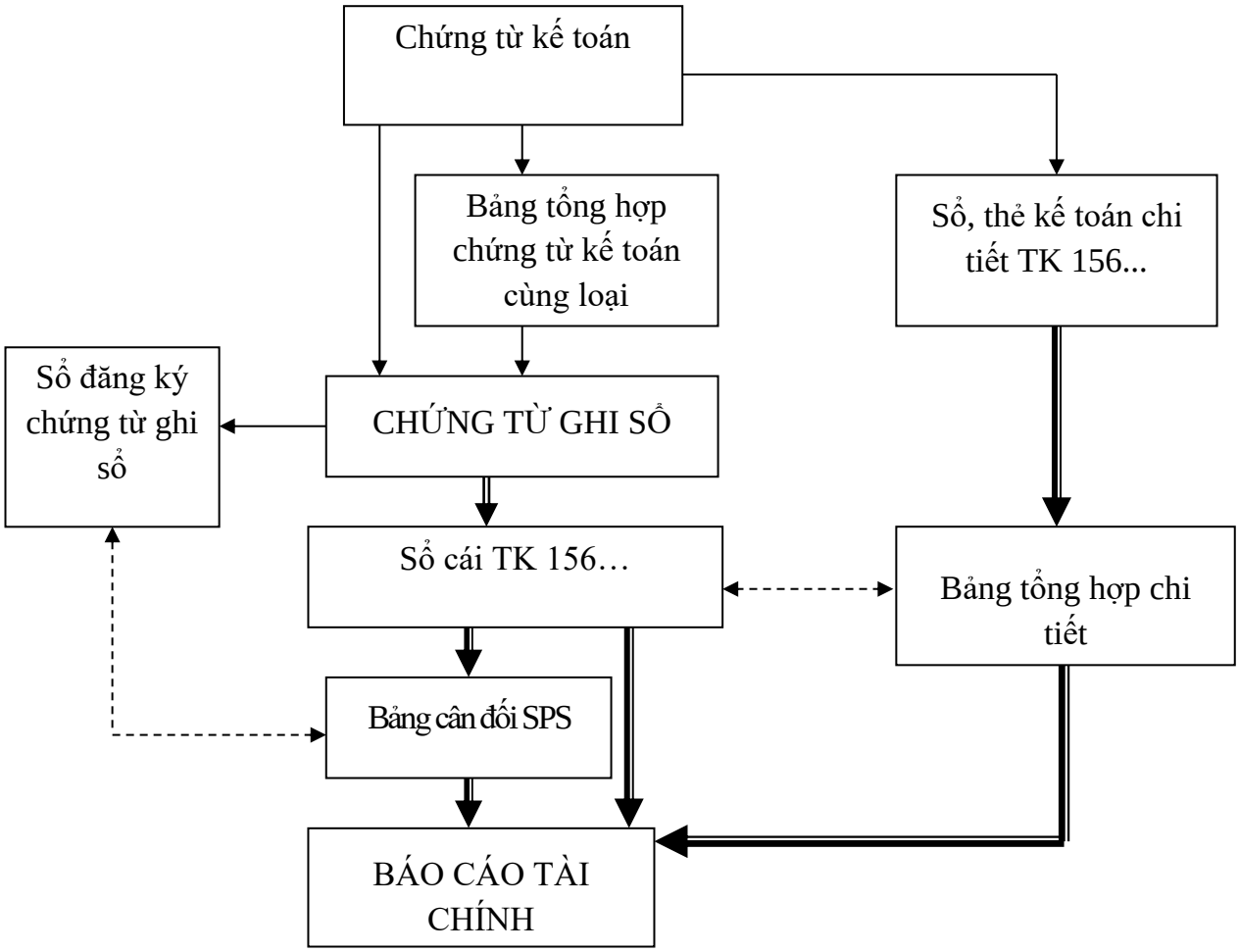

Sơ đồ 1.8: Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ

1.5.4 Hình thức kế toán trên máy vi tính

Đặc trưng cơ bản của Hình thức kế toán trên máy vi tính là công việc kế toán được thực hiện theo một chương trình phần mềm kế toán trên máy vi tính. Phần mềm kế toán được thiết kế theo nguyên tắc của một trong bốn hình thức kế toán hoặc kết hợp các hình thức kế toán quy định trên đây. Phần mềm kế toán không hiển thị đầy đủ quy trình ghi sổ kế toán, nhưng phải in được đầy đủ sổ kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

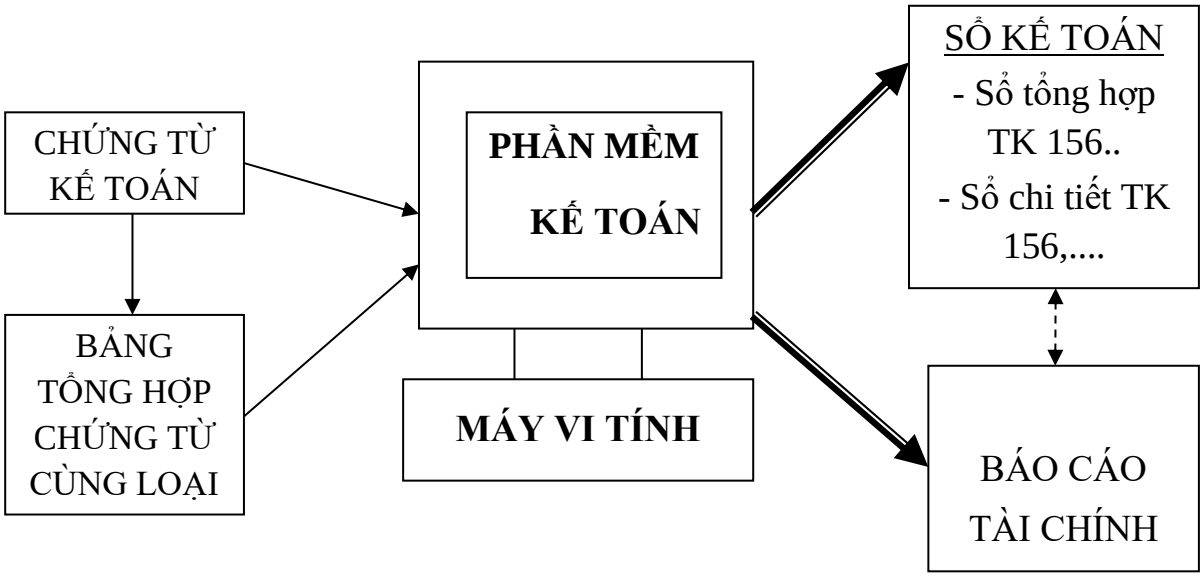

Ghi chú: Ghi hàng ngày
Ghi hàng tuần, hàng tháng, hoặc định kỳ
Đối chiếu

Sơ đồ 1.9: Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán máy

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI CÔNG TY CP VẬT LIỆU HÀN UKOX

2.1. Khái quát chung về Công ty CP vật liệu hàn Ukox

2.1.1.Quá trình hình thành và phát triển của Công ty CP vật liệu hàn Ukox.

Công ty CP vật liệu Hàn Ukox Việt Nam là nhà phân phối chuyên nghiệp các mặt hàng dây hàn, que hàn, vật liệu hàn...được mua trong nước và nhập khẩu từ các nước Hàn quốc, Malaysia, Trung quốc,...phục vụ cho ngành công nghiệp đóng tàu, kết cấu thép, gia công cơ khí.

- Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần vật liệu Hàn Ukox Việt Nam
- Tên giao dịch : Công ty cổ phần vật liệu Hàn Ukox Việt Nam
- Địa chỉ : Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng
- Mã số thuế : 0201176363
- Vốn điều lệ : 1.600.000.000
- Số điện thoại : (0225) 2210883
- Người đại diện pháp lý : Đinh Thị Phương Thảo
- Loại hình doanh nghiệp : Công ty cổ phần
- Quy mô : Doanh nghiệp vừa và nhỏ

Công ty cổ phần vật liệu Hàn Ukox Việt Nam thành lập ngày 30 tháng 05 năm 2011

Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0201176363 do Sở kế hoạch & đầu tư thành phố Hải Phòng phê duyệt.

-Thời gian đầu khi mới thành lập Công ty CP vật liệu Hàn Ukox Việt Nam có quy mô hoạt động nhỏ, đội ngũ công nhân ít , cơ sở trang thiết bị còn thiếu thốn . Kể từ đó cho đến nay, với sự nỗ lực của ban Giám Đốc cùng đội ngũ nhân viên công ty đã, đang và sẽ ngày càng phát triển mạnh mẽ hơn.

- Năm 2011 thành lập công ty cổ phần vật liệu Hàn Ukox Việt Nam với hoạt động chuyên sản xuất chuyên nghiệp các mặt hàng dây hàn, que hàn, vật liệu hàn cùng đội ngũ nhân sự gồm 15 người.

- Năm 2012 công ty đã mở rộng thị trường cung cấp, lắp đặt trên toàn quốc gia.

Từ khi thành lập, Công ty đã trải qua nhiều giai đoạn phát triển và đã không ngừng đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng, cải tiến mẫu mã sản phẩm để cung cấp cho thị trường những sản phẩm tốt nhất.

-Trong những năm qua sự hình và phát triển của Công ty CP vật liệu Hàn Ukox đã và đạt được bước chuyển mình mang tính đột phá cả về uy tín cũng như quy mô. Công ty không ngừng mở rộng các lĩnh vực kinh doanh nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường cũng như khai thác tối đa tiềm năng sẵn có của công ty mình.

-Ukox Việt Nam không chỉ dừng lại ở lĩnh vực hoạt động thương mại đơn thuần nhằm cung cấp những mặt hàn có sẵn cho tất cả các khách hàng từ Bắc vào Nam mà còn muốn vươn tới mục tiêu xa hơn, gắn liền với thực tế nhu cầu của khách hàng đó là xây dựng dây chuyền sản xuất mặt hàng sẵn có cho tất cả khách hàng đó là xây dựng dây chuyền sản xuất mặt hàng dây hàn Co2 mang thương hiệu Ukox. Với phương châm sáng tạo trong sản xuất, luôn nâng cao chất lượng sản phẩm, tất cả vì lợi ích của cộng đồng, trong 08 năm qua, sản phẩm của công ty đã khẳng định thương hiệu và vị thế trên thị trường.

2.1.2. Đặc điểm sản xuất kinh doanh của Công ty CP vật liệu hàn Ukox.

Ngành nghề chính của công ty là kinh doanh các mặt hàng dây hàn, que hàn, vật liệu hàn .

2.1.3 Chức năng, nhiệm vụ của Công ty CP vật liệu hàn Ukox.

Trong quá trình hoạt động của mình công ty có nhiều thuận lợi nhưng cũng gặp không ít khó khăn

** Thuận lợi:*

- Đội ngũ nhân viên trẻ tuổi, năng động, nhiệt huyết, luôn nỗ lực hết mình vì công việc và và đặc biệt là tinh thần trách nhiệm rất cao, có tinh thần và kỹ năng làm việc tốt.

- Môi trường làm việc văn minh, lành mạnh và chuyên nghiệp.
- Cơ sở vật chất tốt như: được trang bị máy móc, trang thiết bị tân tiến nhất hiện nay, khu vực nhà xưởng rộng rãi, đảm bảo an toàn trong lao động.
- Bộ máy quản lý chuyên nghiệp, nhất quán, dễ dàng kiểm tra, kiểm soát

** Khó khăn:*

- Đội ngũ nhân viên còn trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm nên ban đầu còn gặp nhiều vướng mắc trong kỹ thuật.
- Nhu cầu sử dụng của khách hàng đa dạng
- Đối thủ cạnh tranh nhiều trên thị trường

2.1.4. Đặc điểm cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox.

Để phù hợp với quy mô của Công ty, Công ty CP vật liệu hàn Ukox đã áp dụng hình thức tổ chức bộ máy quản lý theo hình thức trực tuyến chức năng. Bộ máy quản lý của Công ty được xây dựng và thực hiện theo chế độ một thủ trưởng. Các phòng ban chức năng và các phân xưởng sản xuất có trách nhiệm và quyền hạn trong phạm vi của mình. Sau đây là sơ đồ về bộ máy quản lý của Công ty CP vật liệu hàn Ukox.

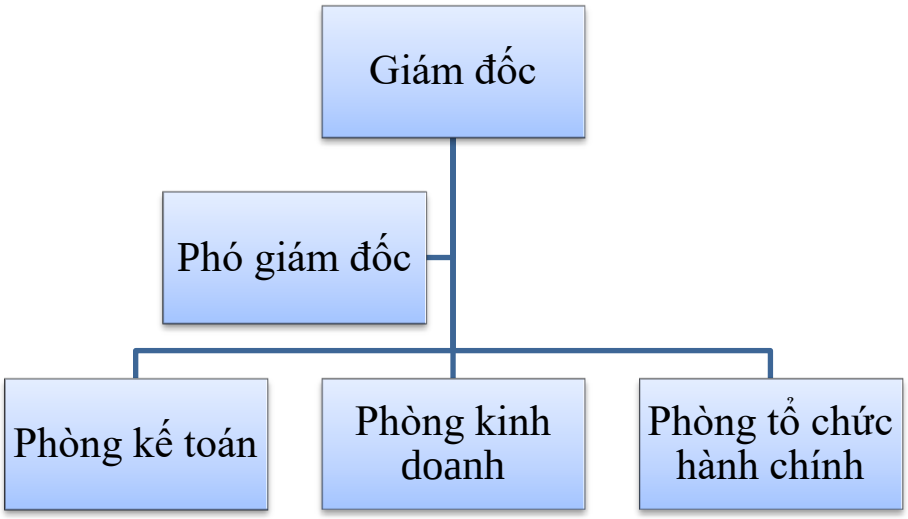

Sơ đồ 2.1: Bộ máy quản lý Công ty CP vật liệu hàn Ukox

❖ **Giám đốc:**

- Chịu trách nhiệm, quyền hạn cao nhất đối với kết quả hoạt động kinh doanh của công ty. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, tổ chức

bộ máy nhân sự kinh doanh. Là người chịu trách nhiệm trước Nhà nước và tập thể cán bộ công nhân viên của công ty.

- Được quyền thay thế hoặc miễn nhiệm những cán bộ hoặc người lao động khi xét thấy họ không đảm đương được nhiệm vụ được giao.

❖ **Phó Giám đốc:**

- Thay mặt giám đốc điều hành các công việc thường ngày khi giám đốc đi vắng. Giúp giám đốc công ty trong công tác quản trị điều hành, kịp thời báo cáo phát sinh bất thường tại công ty.

- Trực tiếp phụ trách các vấn đề liên quan tới kinh doanh của công ty.

- Thực hiện công tác đối nội trong nội bộ công ty, các quan hệ liên quan đến chính quyền và các ban ngành tại địa phương.

❖ **Phòng Kế toán:**

- Quản lý công tác tài chính, theo dõi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty dưới hình thức tiền tệ, mua sắm vật tư, thiết bị, tập hợp các chi phí sản xuất, tính giá thành sản phẩm, tình hình tiêu thụ sản phẩm, xác định kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty, báo cáo quyết toán tài chính.

- Tham mưu cho Ban Giám đốc về các chính sách tài chính – Kế toán của công ty, phân tích đánh giá tình hình quản lý tài chính, tổ chức thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn kiểm tra đề xuất những biện pháp chỉ đạo thực hiện nghiệp vụ kế toán tài chính đảm bảo đúng pháp luật.

- Kiểm tra chất lượng, định lượng vật tư, hàng hóa trước khi nhập kho, kiểm kê vật tư, hàng hóa theo dõi thành phẩm, vật tư.

- Quản lý danh mục vật tư, công cụ dụng cụ của công ty, quản lý toàn bộ số lượng giá trị nhập kho và tồn kho của vật tư, theo dõi vật tư mua sắm.

- Kế toán chịu trách nhiệm tính lương và theo dõi các khoản thanh toán với cán bộ công nhân viên, theo dõi các nghiệp vụ liên quan đến thu, chi tiền…

- Viết, lập, quản lý hóa đơn giá trị gia tăng đầu ra của công ty, theo dõi tất cả công nợ phải thu khách hàng, thu hồi công nợ, tập hợp chứng từ.

❖ **Phòng Kinh doanh:**

+ Giúp giám đốc hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh, trực tiếp tổ chức khai thác nguồn hàng, tham gia kinh doanh mua bán hàng hóa.

+ Lập kế hoạch kinh doanh ngắn hạn và dài hạn theo hợp đồng kinh tế, thực hiện các hợp đồng xuất nhập khẩu trực tiếp.

+ Có nhiệm vụ xây dựng và thực hiện các chiến lược quảng cáo, xúc tiến bán hàng, tìm kiếm thị trường, tiêu thụ sản phẩm trên thị trường, đưa ra ý kiến đề xuất phát hiện những vấn đề chưa hợp lý, đồng thời tìm kiếm các đơn đặt hàng.

❖ **Phòng Tổ chức – Hành chính:**

+ Quản lý về tổ chức hành chính tại công ty. Ban hành chính giúp giám đốc quản lý nhân sự văn phòng, tổ chức thực hiện hướng dẫn chính sách của người lao động và đường lối của Đảng, Nhà nước.

+ Xây dựng kế hoạch về nhân sự trong từng thời kỳ.

+ Quản lý công ty trong lĩnh vực hành chính, nhân sự nhằm đáp ứng kịp thời và đúng nhất cho hoạt động của công ty trong việc đánh giá đúng năng lực cán bộ cả về số lượng và chất lượng từ đó có sự phân công lao động hợp lý và hiệu quả.

2.1.5. Đặc điểm tổ chức công tác kế toán tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox

2.1.5.1.Tổ chức bộ máy kế toán

Bộ máy tế toán của công ty được tổ chức theo mô hình tập trung. Bộ máy có ý nghĩa quan trọng trong quá trình thu thập, xử lý, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp. Giúp doanh nghiệp xem xét, kinh doanh các mặt hàng phù hợp. Nhờ đó doanh nghiệp có thể phân tích, đánh giá, lựa chọn các phương án đầu tư sao cho có hiệu quả nhất.

Nhân viên kế toán của công ty đều được đào tạo chính quy chuyên ngành kế toán, có thời gian làm kế toán tương đối lâu năm nên có nhiều kinh nghiệm trong công tác hạch toán kế toán.

Mô hình kế toán của công ty như sau:

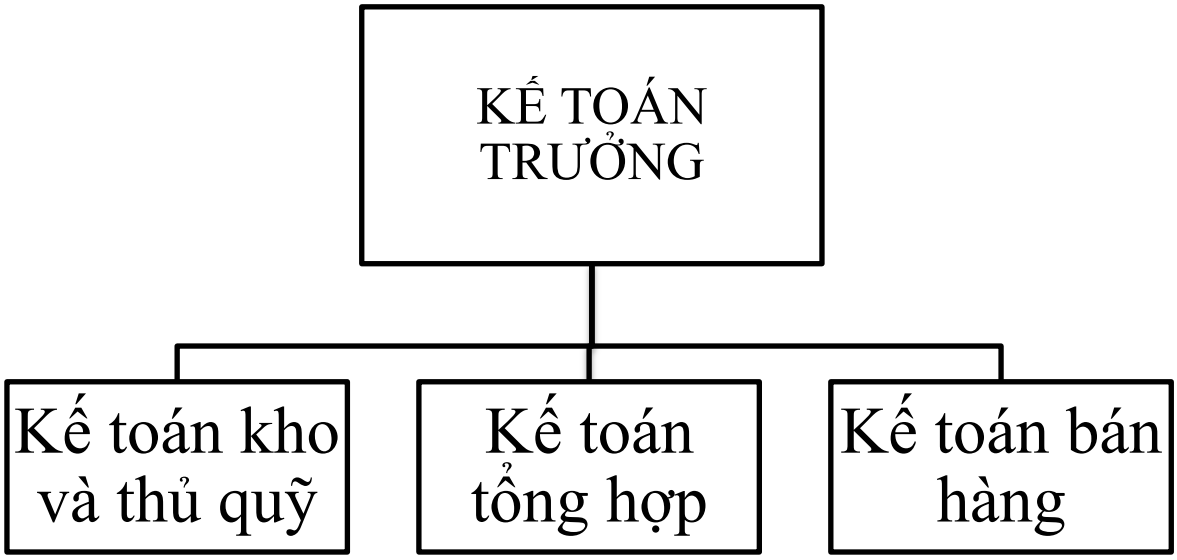

Sơ đồ 2.2 : Sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox

- **Kế toán trưởng**

Người đứng đầu phòng tài chính kế toán chịu trách nhiệm trước giám đốc công ty, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về những thông tin kế toán cung cấp, có trách nhiệm tổ chức điều hành công tác kế toán trong công ty đôn đốc, giám sát, hướng dẫn chỉ đạo, kiểm tra các công việc do nhân viên kế toán tiến hành

- **Kế toán kho và thủ quỹ**

- Có trách nhiệm quản lý thống kê, theo dõi kho nhập, xuất, tồn. Kiểm tra, đối chiếu từng chủng loại hàng hóa, vật tư. Hàng tháng tiến hành lập báo cáo nhập, xuất, tồn.

- Quản lý quỹ, thu chi tiền mặt, kiểm kê, kiểm tra sổ quỹ tồn quỹ tiền và phản ánh chính xác kịp thời, đầy đủ số liệu hiện có, tình hình biến động vốn bằng tiền trong công ty.

- Bảo quản, lưu trữ các chứng từ gốc, cung cấp dữ liệu cho kế toán thanh toán ghi sổ.

- **Kế toán tổng hợp**

- Có chức năng tổng hợp các dữ liệu mà kế toán phần hành và thủ quỹ đưa lên.

- Theo dõi đầy đủ số tài sản hiện có, tình hình biến động vốn, tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tình hìnhh tăng giảm tài sản cố định, các chi phí phát sinh trong doanh nghiệp.

- Phát hiện, kiểm tra lại nhưng thiếu sót của cấp dưới trước khi báo cáo lên kế toán trưởng.

- **Kế toán bán hàng**

Chịu trách nhiệm thực hiện các nghiệp vụ bán hàng phát sinh tại công ty, làm báo giá, hợp đồng, đốc thúc công nợ, cập nhật giá cả, sản phẩm mới, quản lý sổ sách, chứng từ liên quan đến bán hàng của công ty.

2.1.5.2. Các chính sách và phương pháp kế toán áp dụng tại công ty.

- Công ty sử dụng hình thức kế toán Nhật ký chung.
- Kỳ kế toán: Từ 1/1 đến 31/12 năm dương lịch.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng: Đồng Việt Nam.
- Phương pháp khấu hao TSCĐ: Khấu hao đường thẳng.
- Phương pháp tính thuế GTGT: Thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ.
- Phương pháp tính giá xuất kho: Theo phương pháp nhập trước- xuất trước.
- Chế độ kế toán áp dụng: Theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính.

2.1.5.3. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ và tài khoản kế toán

Công ty CP vật liệu hàn Ukox tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ và tài khoản kế toán ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ tài chính.

2.1.5.4. Tổ chức vận dụng hình thức kế toán và hệ thống sổ sách kế toán

Công ty áp dụng hình thức sổ Nhật ký chung. Đặc trưng cơ bản của hình thức kế toán Nhật ký chung là tất cả các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh đều phải được ghi vào sổ nhật ký, mà trọng tâm là sổ Nhật ký chung, theo trình

tự thời gian phát sinh và định khoản kế toán của nghiệp vụ đó, sau đó lấy số liệu trên các sổ Nhật ký để ghi sổ cái theo từng nghiệp vụ phát sinh.

Trình tự ghi sổ kế toán của Công ty được thể hiện qua sơ đồ sau:

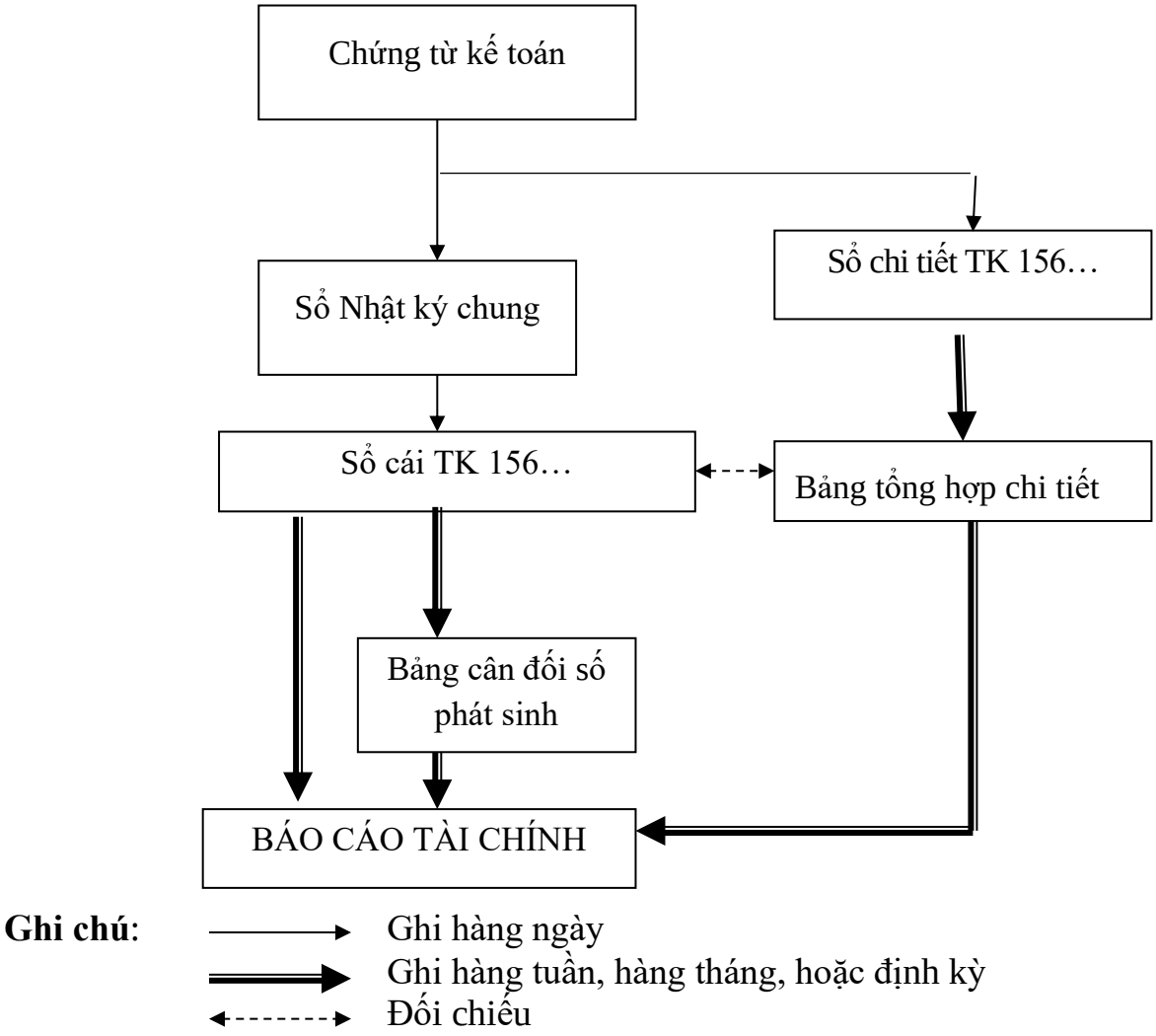

Sơ đồ 2.3 Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung

Hàng ngày căn cứ vào các chứng từ đã kiểm tra được dùng làm căn cứ ghi sổ, trước hết ghi các nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung sau đó căn cứ vào số liệu của sổ Nhật ký chung để ghi vào Sổ Cái theo các tài khoản kế toán phù hợp.

Cuối tháng, cuối quý, cuối năm, cộng số liệu trên sổ cái và lập bảng cân đối số phát sinh. Sau khi kiểm tra, đối chiếu khớp đúng, số liệu ghi trên Sổ Cái và Bảng tổng hợp chi tiết được dùng để lập các báo cáo tài chính.

Về nguyên tắc, tổng số phát sinh Nợ và tổng số phát sinh Có trên bảng cân đối số phát sinh phải bằng tổng số phát sinh Nợ và tổng số phát sinh có trên sổ Nhật ký chung cùng kỳ.

2.1.5.5. Tổ chức lập và phân tích báo cáo kế toán

Tổ chức hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp bao gồm:

- Bảng cân đối tài khoản.
- Bảng báo cáo tình hình tài chính - Mẫu B01a- DNN.
- Báo cáo kết quả kinh doanh - Mẫu B02 – DNN.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ - Mẫu B03 – DNN.
- Thuyết minh báo cáo tài chính - Mẫu B09 – DNN.

Ngoài ra công ty còn lập các báo cáo kế toán khác theo yêu cầu của nhà nước như báo cáo thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp... và theo yêu cầu quản trị của doanh nghiệp như: Báo cáo tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước…

2.2 Thực trạng công tác kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox

2.2.1 Đặc điểm về hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox

Hàng hóa của Công ty CP vật liệu hàn Ukox là các sản phẩm về vật liệu hàn do công ty mua từ các đơn vị trong nước và nhập khẩu từ các nước như Hàn Quốc, Đức,…

Các hàng hóa về vật liệu công ty kinh doanh bao gồm:

- Các loại dây hàn Mig, CO2
- Các loại que hàn

…..

2.2.2. Tổ chức kế toán chi tiết hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox

2.2.2.1. Thủ tục nhập, xuất kho trong công tác kế toán tại Công ty

a, Thủ tục nhập kho hàng hóa

Trước hết, căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế, lượng hàng dự trữ trong kho và đơn đặt hàng của các khách hàng, phòng kinh doanh sẽ lập kế hoạch mua hàng hóa. Khi đã tham khảo bảng báo giá hợp lý, phòng kinh doanh

trình đưa kế hoạch mua hàng để giám đốc ký xét duyệt. Sau khi thông qua quyết định mua hàng, Giám đốc sẽ trực tiếp ký kết hợp đồng mua bán.

Hàng hóa mua về phải có hóa đơn GTGT và giấy báo nhận hàng. Căn cứ vào số liệu thực tế và hóa đơn GTGT hoặc giấy báo nhận hàng, phiếu nhập kho hàng hóa được kế toán lập thành 3 liên:

- Liên 1: Lưu tại cuống
- Liên 2: Phòng kế toán làm căn cứ ghi sổ
- Liên 3: Thủ kho giữ để vào thẻ kho

Trường hợp hàng hóa không đúng quy cách phẩm chất thì phải thông báo ngay cho phòng kinh doanh và giao nhận cùng bộ phận kế toán lập biên bản xử lý (có xác nhận của người giao hàng). Thông thường bên bán giao ngay tại kho nên sau khi kiểm tra chỉ nhập kho số hàng hóa đúng phẩm cấp đã ký kết lúc mua, số còn lại không đủ tiêu chuẩn thì trả lại cho người bán. Cách tính giá hàng hoá nhập kho:

Giá thực tế nhập kho = ***Giá mua ghi trên hóa đơn*** + ***Thuế nhập khẩu*** + ***Chi phí vận chuyển, bốc dỡ*** - ***Các khoản giảm trừ***

Công ty áp dụng tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ. Tại công ty nếu chi phí vận chuyển bốc xếp do bên bán chịu thì giá thực tế nhập kho chính là giá mua ghi trên hóa đơn.

b, Thủ tục xuất kho hàng hóa

Hàng hoá tại công ty sau khi được kiểm tra theo đúng các quy định sẽ bắt đầu tiến hành làm thủ tục xuất kho.

Khách hàng đến mua hàng, phòng kinh doanh nhận đơn hàng và chuyển cho kế toán kho. Kế toán kho kiểm tra xem hàng hoá có đủ không và tiến hành lập phiếu xuất kho cho khách hàng.

Phiếu xuất kho được lập thành 3 liên:

- Liên 1: Lưu tại cuống
- Liên 2: Lưu tại phòng kế toán

- Liên 3: Chuyển cho thủ kho

Thủ kho căn cứ vào phiếu xuất kho để tiến hành xuất kho hàng hoá. Kế toán căn cứ vào Phiếu xuất kho lập hoá đơn GTGT (Giám đốc ký duyệt) và biên bản giao nhận hàng hoá. Nhân viên giao nhận hàng hoá nhận hàng và chứng từ gồm: Hoá đơn GTGT và biên bản giao nhận hàng hoá giao cho người mua. (công ty vận chuyển hoặc khách hàng tự vận chuyển).

- Cách tính giá hàng xuất kho

Do hàng hoá chính trong công ty có nhiều chủng loại và giá cả tương đối ổn định nên kế toán đã áp dụng phương pháp nhập trước xuất trước để tính giá hàng hoá xuất kho.

Ví dụ 1: Ngày 03/12/2018 Công ty CP vật liệu hàn mua que hàn 3,2 ly và 2,5 ly của Công ty CP que hàn điện Việt Đức theo hóa đơn số 0000911, trị giá chưa có thuế GTGT 10%: 35.370.000đồng, bên bán giao tại kho cho công ty, chưa thanh toán.

Giá thực tế của hàng hóa nhập kho là: 35.370.000 đồng

Biểu số 2.1: Hóa đơn GTGT

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG Mẫu số: 01GTKT3/001

Liên 2: Giao cho khách hàng Ký hiệu: HM/18P

Ngày 03 tháng 12 năm 2018 Số: **0000911**

Đơn vị bán hàng: **CÔNG TY CP que hàn điện Việt Đức**
Mã số thuế: 0500445085
Địa chỉ: Quán Gánh, Nhị Khê, H Thường Tín-TP Hà Nội
Điện thoại: 024 33 853364- 33 835360
Số tài khoản:

Họ tên người mua hàng: **Đinh Minh Yến**
Tên đơn vị: **Công ty CP vật liệu hàn Ukox**
Mã số thuế: 0201176363
Địa chỉ: Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản, Số tài khoản:

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Que hàn 3,2 ly	Kg	845	18.000	15.210.000
2	Que hàn 2,5 ly	Kg	1.050	19.200	20.160.000
Cộng tiền hàng					35.370.000
Thuế GTGT : 10%			Tiền thuế GTGT		3.537.000
Tổng cộng tiền thanh toán					38.907.000

Số tiền viết bằng chữ: Ba mươi tám triệu, chín trăm linh bảy nghìn đồng chẵn .

Người mua hàng *(ký, ghi rõ họ tên)*	Người bán hàng *(ký, ghi rõ họ tên)*	Thủ trưởng đơn vị *(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)		

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

Biểu số 2.2: Biên bản giao nhận hàng hóa

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do – Hạnh phúc
------o0o------

BIÊN BẢN GIAO NHẬN HÀNG HÓA

Hôm nay, ngày 03 tháng 12 năm 2018, Chúng tôi gồm :

Bên A (Bên nhận hàng): **Công ty CP vật liệu hàn Ukox**

Mã số thuế: 0201176363

Địa chỉ: Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản Số tài khoản:

Đại diện: Bà Đinh Minh Yến – Chức vụ : Nhân viên phòng kinh doanh.

Bên B (Bên giao hàng): **CÔNG TY CP QUE HÀN ĐIỆN VIỆT ĐỨC**

Mã số thuế: 0500445085

Địa chỉ: Quán Gánh, Nhị Khê, H Thường Tín-TP Hà Nội

Điện thoại: 024 33 853364- 33 835360

Số tài khoản:

Đại diện : Ông Hoàng Văn Đức – Chức vụ : Nhân viên phòng kinh doanh. Hai bên cùng nhau thống nhất lập biên bản giao thực tế số lượng, chủng loại hàng hóa cụ thể như sau:

STT	Tên và quy cách sản phẩm	ĐVT	Số lượng
1	Que hàn 3,2 ly	kg	845
2	Que hàn 2,5 ly	kg	1.050

Kèm theo chứng từ : Hóa đơn GTGT số **0000911**

Biên bản kết thúc vào hồi 16h cùng ngày. Hai bên đều thống nhất ký tên. Biên bản được thành lập thành 2 bản, mỗi bên giữ 1 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN **ĐẠI DIỆN BÊN GIAO**

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

Biểu số 2.3: Phiếu nhập kho

Công ty CP vật liệu hàn Ukox
Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số: 01 – VT
((Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

PHIẾU NHẬP KHO

Ngày 03 tháng 12 năm 2018

Số: 901

Nợ: 156 208.357.500

Có: 331 208.357.500

Họ và tên người giao: Hoàng Văn Đức –Phòng kinh doanh

Theo: HĐ GTGT số: 0000911…ngày 03 tháng 12 năm 2018 của: Công ty TNHH Tùng Khánh

Nhập tại kho: Kho công ty

TT	Tên, nhãn hiệu, quy cách phẩm chất vật tư (Sản phẩm hàng hóa)	Mã số	ĐVT	Số lượng		Đơn giá	Thành tiền
				Yêu cầu	Thực nhập		
1	Que hàn 3,2 ly	QH	Kg	845	845	18.000	15.210.000
2	Que hàn 2,5 ly	QH	Kg	1.050	1.050	19.200	20.160.000
	Cộng tiền hàng						**35.370.000**

- **Tổng số tiền (bằng chữ):** *Ba mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn.*
- **Số chứng từ gốc kèm theo:** *Hóa đơn GTGT 0000911, BB giao nhận hàng hóa*

Ngày 03 tháng 12 năm 2018

Người lập phiếu	Người giao hàng	Thủ kho	Kế toán trưởng	Giám đốc
(Ký, họ tên)	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, họ tên)*

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

Ví dụ 2: Ngày 04/12/2018 Công ty CP vật liệu hàn Ukox xuất bán que hàn cho Công ty Cổ phần Thanh Sang với tổng giá thanh toán là 170.577.000đồng, khách hàng chưa thanh toán.

+ Cách xác định đơn giá que hàn 2 ly xuất kho như sau:

Trị giá que hàn 2,5 ly tồn đầu tháng 12 là 12.480.000 đồng. Trong đó, số lượng hàng tồn là 650 kg với đơn giá tồn là 19.200đồng/kg.

Ngày 03/12/2018, Công ty mua 1.050 kg, đơn giá nhập kho là 19.200đồng/kg

Trị giá nhập kho = 1.050 x 19.200 = 20.160.000đồng.

Vậy đơn giá que hàn 2,5ly xuất kho ngày 04/12/2018 được tính theo phương pháp nhập trước xuất trước là 19.200 đồng/kg

Trị giá 1.240 kg que hàn 2,5 ly xuất kho = 1.240 x 19.200 = 23.808.000 đồng.

+ Cách xác định đơn giá que hàn 3,2 ly xuất kho như sau:

Trị giá que hàn 3,2 ly tồn đầu tháng 12 là 9.900.000 đồng. Trong đó, số lượng hàng tồn là 550 kg với đơn giá tồn là 18.000đồng/kg.

Ngày 03/12/2018, Công ty mua 845 kg, đơn giá nhập kho là 18.000đồng/kg

Trị giá nhập kho = 845 x 18.000 = 15.210.000 đồng.

Vậy đơn giá que hàn 3,2 ly xuất kho ngày 04/12/2018 được tính theo phương pháp nhập trước xuất trước là: 18.000 đ/kg

Trị giá 915 kg que hàn 3,2 ly xuất kho = 915 x 18.000 = 16.470.000 đồng.

Biểu số 2.4: Phiếu xuất kho

Công ty CP vật liệu hàn Ukox
Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số: 02 – VT
((Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

PHIẾU XUẤT KHO

Ngày 4 tháng 12 năm 2018

Số: 1401

Nợ: 632 40.278.000

Có: 156 40.278.000

Họ tên người nhận hàng: Đinh Minh Yến

Địa chỉ: Nhân viên phòng kinh doanh

Lý do xuất: Xuất bán hàng hóa

Xuất tại kho: Công ty

TT	Tên, nhãn hiệu, quy cách phẩm chất vật tư (Sản phẩm hàng hóa)	Mã số	ĐVT	Số lượng		Đơn giá	Thành tiền
				Yêu cầu	Thực xuất		
1	Que hàn 2,5,ly	QH	Kg	1.240	1.240	19.200	23.808.000
2	Que hàn 3,2 ly	QH	kg	915	915	18.000	16.470.000
	Cộng tiền hàng						**40.278.000**

- **Tổng số tiền (bằng chữ):** *Bốn mươi triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng chẵn..*
- **Số chứng từ gốc kèm theo:** *Biên bản giao nhận và hóa đơn GTGT số* ***0001504***

Ngày 04 tháng 12 năm 2018

Người lập phiếu	Người nhận hàng	Thủ kho	Kế toán trưởng	Giám đốc
(Ký, họ tên)	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, họ tên)*

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

Biểu số 2.5: Biên bản giao nhận hàng hóa

CỘNG HOÀ XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập– Tự do – Hạnh phúc
------o0o------

BIÊN BẢN GIAO NHẬN HÀNG HÓA

Hôm nay, ngày 04 tháng 12 năm 2018, Chúng tôi gồm :

Bên A (Bên giao hàng): **Công ty CP vật liệu hàn Ukox**

Mã số thuế: 0201176363

Địa chỉ: Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản Số tài khoản:

Đại diện: Bà Đinh Minh Yến – Chức vụ : Nhân viên phòng kinh doanh.

Bên B (Bên nhận hàng): **Công ty Cổ phần Thanh Sang**

Mã số thuế: 0208 456 321

Địa chỉ: số 96 Đà Nẵng, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản, Số tài khoản: Số tài khoản: 0531 094 333 1 – Vietcombank – Hải Phòng

Đại diện : Ông Vũ Kim Anh – Chức vụ : Nhân viên phòng kinh doanh. Hai bên cùng nhau thống nhất lập biên bản giao thực tế số lượng, chủng loại hàng hóa cụ thể như sau :

STT	Tên và quy cách sản phẩm	ĐVT	Số lượng
1	Que hàn 2,5 ly	kg	1.240
2	Que hàn 3,2 ly	kg	915

Kèm theo chứng từ : Hóa đơn GTGT số **0001504,** phiếu xuất kho số **1401**

Biên bản kết thúc vào hồi 16h cùng ngày. Hai bên đều thống nhất ký tên. Biên bản được thành lập thành 2 bản, mỗi bên giữ 1 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN **ĐẠI DIỆN BÊN GIAO**

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

Biểu số 2.6: Hóa đơn GTGT

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG Mẫu số: 01GTKT3/001

Liên 3: Nội bộ Ký hiệu: HM/18P

Ngày 04 tháng 12 năm 2018 Số: **0001504**

Đơn vị bán hàng: **Công ty CP vật liệu hàn Ukox**
Mã số thuế: 0201176363
Địa chỉ: Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng
Điện thoại: 0225 3856 361
Số tài khoản: Số tài khoản:

Họ tên người mua hàng: Vũ Kim Anh
Tên đơn vị: **Công ty Cổ phần Thanh Sang**
Mã số thuế: 0208 456 321
Địa chỉ: số 96 Đà Nẵng, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản, Số tài khoản: 0531 094 333 1 – Vietcombank – Hải Phòng

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Que hàn 2,5 ly	Kg	1.240	23.000	28.520.000
2	Que hàn 3,2 ly	Kg	915	21.000	19.215.000
Cộng tiền hàng					47.735.000
Thuế GTGT : 10%		Tiền thuế GTGT			4.773.500
Tổng cộng tiền thanh toán					52.508.500

Số tiền viết bằng chữ: *Năm hai triệu năm trăm lẻ tám nghìn năm trăm đồng chẵn .*		
Người mua hàng *(ký, ghi rõ họ tên)*	Người bán hàng *(ký, ghi rõ họ tên)*	Thủ trưởng đơn vị *(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)		

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

2.2.2.2: Kế toán chi tiết hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox.

Hàng hóa trong công ty có nhiều chủng loại khác nhau, vì vậy hạch toán hàng tồn kho phải đảm bảo theo dõi được tình hình biến động của hàng hóa. Hạch toán chi tiết được tiến hành song song với hạch toán tổng hợp nhằm quản lý chặt chẽ hơn tình hình biến động tài sản của doanh nghiệp.

Kế toán thực hiện hình thức hạch toán chi tiết hàng tồn kho phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty CP vật liệu hàn Ukox đó là hình thức "Thẻ song song". Phương pháp hạch toán hàng hóa là phương pháp kê khai thường xuyên. Dưới đây là sơ đồ phương pháp thẻ song song:

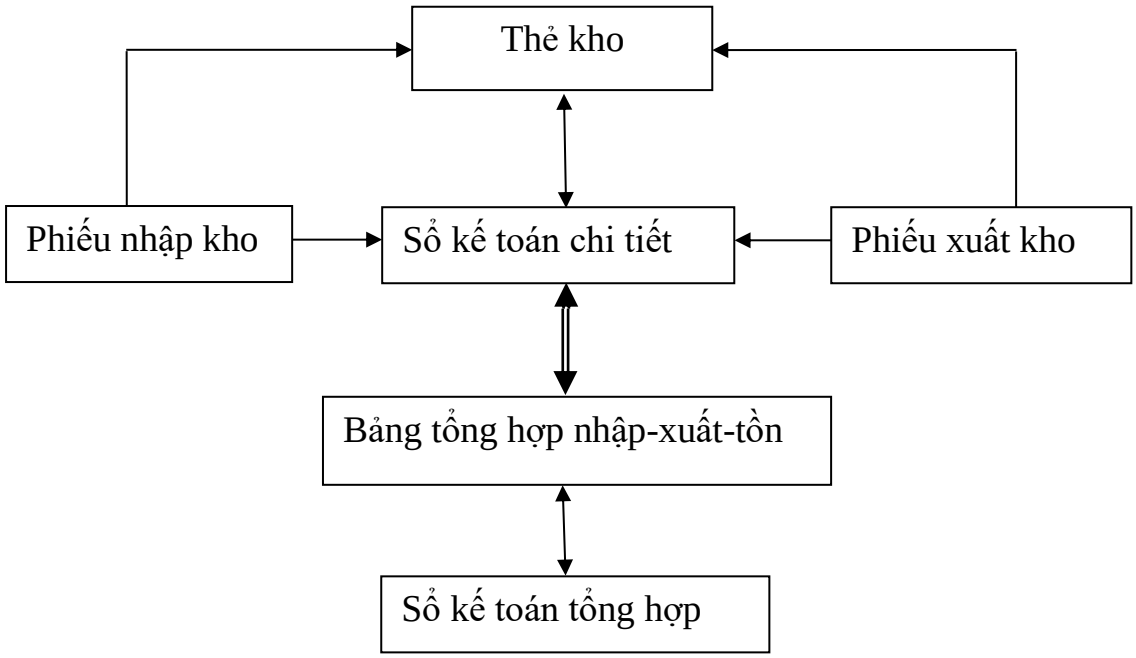

Ghi chú:

Ghi hàng ngày hoặc định kỳ: ⟶
Đối chiếu, kiểm tra: ⟷

Ghi cuối kỳ:

Sơ đồ 2.4: Hạch toán chi tiết theo phương pháp thẻ song song

Tại kho: Thủ kho theo dõi lượng nhập, xuất trên thẻ kho đồng thời nắm vững ở bất kỳ thời điểm nào trong kho về số lượng, chất lượng, chủng loại hàng hóa sẵn sàng bán khi có yêu cầu. Hàng ngày căn cứ vào chứng từ nhập, xuất phát sinh thủ kho tiến hành ghi chép tình hình nhập – xuất – tồn của từng loại hàng hóa vào Thẻ kho chi tiết từng loại theo số lượng. Cuối ngày hoặc sau mỗi lần nhập, xuất kho thủ kho phải tính toán và đối chiếu số lượng hàng hóa tồn kho thực tế so với số liệu trên thẻ kho.

Số lượng tồn cuối kỳ = Số lượng tồn đầu kỳ + Số lượng nhập kho trong kỳ - Số lượng xuất trong kỳ

Tại phòng kế toán: Kế toán mở sổ hoặc thẻ chi tiết cho từng loại hàng hóa tương ứng với thẻ kho mở kho. Hàng ngày khi nhận được chứng từ nhập, xuất kho hàng hóa do thủ kho nộp, kế toán kiểm tra đơn giá, thành tiền và ghi vào sổ chi tiết hàng hóa theo dõi từng mặt hàng. Cuối kỳ, kế toán cộng số liệu trên sổ chi tiết sau đó đối chiếu với thẻ kho của thủ kho về mặt số lượng. Căn cứ vào Bảng Nhập – Xuất – Tồn hàng hóa, kế toán đối chiếu số liệu với sổ kế toán tổng hợp (sổ cái TK 156).

+ Tiếp theo ví dụ 1: Ngày 03/12/2018 Công ty mua que hàn của Công ty CP que hàn Việt Đức theo hóa đơn số 0000911, trị giá chưa có thuế GTGT 10%: 35.370.000 đồng, bên bán giao tại kho cho công ty, chưa thanh toán .

- *Tại kho:* Căn cứ vào phiếu nhập kho, thủ kho ghi vào thẻ kho (biểu số 2.7, biểu số 2.8)

- *Tại phòng kế toán:* Kế toán ghi chi tiết hàng tồn kho tiến hành ghi sổ chi tiết hàng hóa tương ứng (biểu số 2.9, biểu số 2.10, biểu số 2.11). Cuối kỳ, căn cứ vào sổ chi tiết hàng hóa, kế toán lập sổ tổng hợp Nhập – Xuất – Tồn hàng hóa (Biểu số 2.12)

+ Tiếp theo ví dụ 2: Ngày 04/12/2018 Công ty xuất bán que hàn cho Công ty Cổ phần Thanh Sang với tổng giá thanh toán là 40.278.000đồng, khách hàng chưa thanh toán.

- Tại kho: Căn cứ vào phiếu xuất kho, thủ kho ghi vào thẻ kho (biểu số 2.7, biểu số 2.8)

- Tại phòng kế toán: Kế toán ghi chi tiết hàng tồn kho tiến hành ghi sổ chi tiết hàng hóa tương ứng (biểu số 2.9, biểu số 2.10). Cuối kỳ, căn cứ vào sổ chi tiết hàng hóa, kế toán lập sổ tổng hợp Nhập – Xuất – Tồn hàng hóa (Biểu số 2.11)

Biểu số 2.7: Thẻ kho của mặt hàng que hàn 3,2 ly

Công ty CP vật liệu hàn Ukox
Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số; S12 – DNN
((Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

THẺ KHO

Ngày lập thẻ: 01/12/2018

Tên, nhãn hiệu, quy cách vật tư: Que hàn 3,2 ly

Đơn vị tính: kg

TT	Ngày tháng	Chứng từ		Diễn giải	Ngày N-X	Số lượng		
		Nhập	Xuất			Nhập	Xuất	Tồn
				Tồn đầu tháng 12				**550**
1	03/12	PN 901		Nhập que hàn 3,2 ly	03/12	845		1.395
2	04/12		PX 1401	Xuất kho que hàn 3,2 ly	04/12		915	480
				…				
14	11/12	PN 948		Nhập que hàn 3,2 ly	11/12	1.125		1.450
				...				
				Cộng phát sinh		**3.450**	**2.945**	

				Tồn cuối tháng 12				**1.055**

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

Thủ kho	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**
(ký, họ tên)	*(ký, họ tên)*	*(ký, họ tên)*

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

Biểu số 2.8: Thẻ kho của mặt hàng que hàn 2,5 ly

Công ty CP vật liệu hàn Ukox
Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số; S12 – DNN
((Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

THẺ KHO

Ngày lập thẻ: 01/12/2018

Tên, nhãn hiệu, quy cách vật tư: Que hàn 2,5 ly

Đơn vị tính: kg

TT	Ngày tháng	Chứng từ		Diễn giải	Ngày N-X	Số lượng		
		Nhập	Xuất			Nhập	Xuất	Tồn
				Tồn đầu tháng 12				**650**
1	03/12	PN 901		Nhập que hàn 2,5 ly	03/12	1.050		1.700
2	04/12		PX 1401	Xuất kho que hàn 2,5 ly	04/12		1.240	460
				…				
16	15/12	PN 982		Nhập que hàn 2,5 ly	15/12	1.560		2.145
				…				
				Cộng phát sinh		**4.130**	**3.560**	

				Tồn cuối tháng 12				**1.220**

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

Thủ kho	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**
(ký, họ tên)	*(ký, họ tên)*	*(ký, họ tên)*

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

Biểu số 2.9 Sổ chi tiết hàng hóa Inox ống hộp 304 - 10x10

Công ty CP vật liệu hàn Ukox
Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số; S07 – DNN
((Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

SỔ CHI TIẾT VẬT LIỆU, DỤNG CỤ SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Tháng 12/2018

Tài khoản: 156- Hàng hóa

Tên,quy cách nguyên liệu, vật liệu, công cụ,dụng cụ(sản phẩm,hàng hóa): Que hàn 3,2 ly *Đơn vị tính:kg*

NTGS	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Đơn giá	Nhập		Xuất		Tồn	
	SH	NT				SL	TT	SL	TT	SL	TT
			Tồn đầu tháng 12		**18.000**					**550**	**9.900.000**
03/12	PN901	03/12	Nhập kho que hàn 3,2 ly	331	18.000	845	15.210.000			1.395	25.110.000
04/12	PX1401	05/12	Xuất kho que hàn 3,2 ly	632	18.000			915	16.470.000	480	8.640.000
			...								
11/12	PN948	11/12	Nhập kho que hàn 3,2 ly	331	18.000	1.125	20.250.000			1.450	26.100.000
...	...	...	...	...							
			Cộng			**3.450**	**62.100.0000**	**2.945**	**53.010.000**		
			Tồn cuối tháng 12		**18.000**					**1.055**	**18.990.000**

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

Biểu số 2.10 Sổ chi tiết hàng hóa que hàn 2,5 ly

Công ty CP vật liệu hàn Ukox
Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số; S12 – DNN
((Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

SỔ CHI TIẾT VẬT LIỆU, DỤNG CỤ SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Tháng 12/2018

Tài khoản: 156-Hàng hóa

Tên,quy cách nguyên liệu, vật liệu, công cụ,dụng cụ(sản phẩm,hàng hóa): Que hàn 2,5 ly *Đơn vị tính:kg*

NTGS	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Đơn giá	Nhập		Xuất		Tồn	
	SH	NT				SL	TT	SL	TT	SL	TT
			Tồn đầu tháng 12		**19.200**					**650**	**12.480.000**
03/12	PN901	06/12	Nhập kho que hàn 2,5 ly	331	19.200	1.050	20.160.000			1.700	32.640.000
04/12	PX1401	10/12	Xuất kho que hàn 2,5 ly	632	19.200			1.240	23.808.000	460	8.832.000
			...								
15/12	PN982	15/12	Nhập kho que hàn 2,5 ly	331	19.200	1.560	29.952.000			2.145	41.184.000
			…								
			Cộng			**4.130**	**79.296.000**	**3.560**	**68.352.000**		
			Tồn cuối tháng 12		**19.200**					**1.220**	**23.424.000**

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

Biểu số 2.11: Bảng tổng hợp Nhập – Xuất – Tồn

Công ty CP vật liệu hàn Ukox
Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số; S12 – DNN
((Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

BẢNG TỔNG HỢP CHI TIẾT NHẬP - XUẤT - TỒN - KHO HÀNG HÓA

Tháng 12 năm 2018

Tên tài khoản: 156-Hàng hóa Đơn vị tính: đồng

TT	Tên vật tư	ĐVT	Tồn đầu kỳ		Nhập trong kỳ		Xuất trong kỳ		Tồn cuối kỳ	
			Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
1	Que hàn 3,2 ly	Kg	550	9.900.000	3.450	62.100.000	2.945	53.010.000	1.055	18.990.000
2	Que hàn 2,5 ly	Kg	650	12.480.000	4.130	79.296.000	3.560	68.352.000	1.220	23.424.000
	...									
8	Dây hàn	Kg	915	70.179.250	3.895	303.615.250	2.650	204.981.860	2.160	168.812.640
	…	…								
	Cộng			**1.583.455.289**		**1.885.189.256**		**2.197.381.557**		**1.271.262.988**

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

2.2.3. Kế toán tổng hợp hàng hóa tại công ty CP vật liệu hàn Ukox

Kế toán tổng hợp hàng hóa là việc phản ánh một cách tổng quát tình hình nhập, xuất hàng hóa thông qua các tài khoản kế toán. Để phục vụ cho công tác hạch toán tổng hợp hàng hóa, Công ty CP vật liệu hàn Ukox đã sử dụng phương pháp kê khai thường xuyên. Theo phương pháp này, tình hình biến động nhập, xuất, tồn kho hàng hóa tại công ty được ghi chép, phản ánh một cách thường xuyên, liên tục. Vì vậy, giá trị hàng hóa của công ty trên sổ kế toán có thể được xác định ở bất cứ thời điểm nào trong kỳ hạch toán.

❖ Chứng từ kế toán sử dụng:

- Phiếu nhập kho
- Phiếu xuất kho
- Hóa đơn GTGT …

❖ Tài khoản kế toán sử dụng:

- TK 156: Hàng hóa
- TK liên quan: TK331, TK632,TK133……

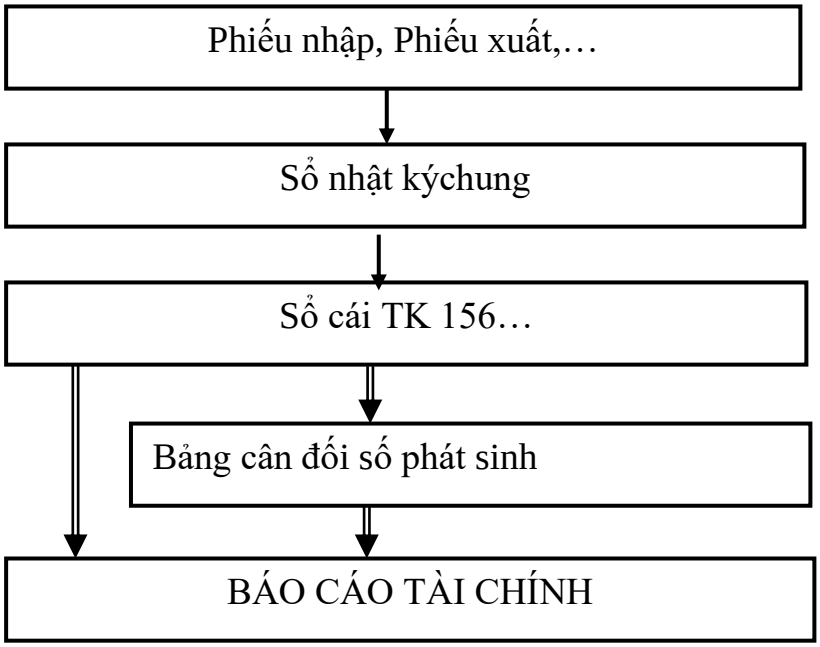

Ghi chú:

Ghi hàng ngày

Ghi định kỳ hoặc cuối tháng

Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 2.5: Trình tự hạch toán kế toán tổng hợp tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox

Trình tự ghi sổ

- Hàng ngày căn cứ vào các chứng từ đã kiểm tra được dùng làm căn cứ ghi sổ, trước hết ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung, sau đó căn cứ số liệu đã ghi trên sổ Nhật ký chung vào Sổ cái theo tài khoản kế toán phù hợp.

- Cuối tháng, cuối quý, cuối năm cộng số liệu trên Sổ cái, lập Bảng cân đối số phát sinh.

+ Tiếp theo ví dụ 1: Ngày 03/12/2018 Công ty CP vật liệu hàn Ukox mua que hàn của Công ty CP que hàn điện Việt Đức theo hóa đơn số 0000911, trị giá chưa có thuế GTGT 10%: 35.370.000 đồng, bên bán giao tại kho cho công ty, chưa thanh toán .

Căn cứ vào phiếu nhập kho và các chứng từ liên quan, kế toán ghi vào nhật ký chung (Biểu số 2.12). Từ sổ Nhật ký chung, kế toán lập Sổ cái tài khoản 156 (Biểu số 2.13), TK 133, TK331.

+ Tiếp theo ví dụ 2: Ngày 04/12/2018 Công ty xuất bán que hàn cho Công ty Cổ phần Thanh Sang

Căn cứ vào phiếu xuất kho và các chứng từ liên quan, kế toán ghi vào nhật ký chung (Biểu số 2.12). Từ sổ Nhật ký chung, kế toán lập Sổ cái tài khoản 156 (Biểu số 2.13), TK 632

Biểu số 2.12 Trích Sổ Nhật Ký Chung tháng 12

Công ty CP vật liệu hàn Ukox
Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số: B03a – DNN
((Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

SỔ NHẬT KÝ CHUNG

Tháng 12 năm 2018

Đơn vị tinh: đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	Số hiệu TK	Số phát sinh	
	SH	NT			Nợ	Có
…	…	…	…	…	…	…
03/12	HĐ911 PN901	03/12	Mua que hàn của Công ty CP que hàn điện Việt Đức chưa thanh toán	156 133 331	35.370.000 3.537.000	 38.907.000
			…			
04/12	PX1401	04/12	Giá vốn xuất bán que hàn cho Công ty Cổ phần Thanh Sang	632 156	40.278.000	40.278.000
04/12	HĐ 1504	04/12	Doanh thu bán que hàn cho Công ty Cổ phần Thanh Sang chưa thu tiền	131 511 333	52.508.500	47.735.000 4.773.500
…	…	…	…	…	…	…
05/12	HĐ1311 PN948	05/12	Mua dây hàn của Công ty TNHH Tùng Khánh về nhập kho chưa thanh toán	156 133 331	213.500.000 21.350.000	234.350.000
…	…	…	…	…	…	…
18/12	PX1450	18/12	Giá vốn xuất bán dây hàn cho Công ty Cổ phần Thanh Sang	632 156	132.650.000	132.650.000
18/12	HĐ1561	18/12	Doanh thu bán dây hàn cho Công ty Cổ phần Thanh Sang chưa thu tiền	131 511 333	147.950.000	 134.500.000 13.450.000
			…			
28/12	HĐ1587	28/12	Doanh thu bán dây hàn cho Công ty Cổ phần Thanh Sang chưa thu tiền	131 511 333	73.150.000	 66.500.000 6.650.000
			…			
			Cộng phát sinh tháng 12		**39.479.889.730**	**39.479.889.730**

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

Người ghi sổ	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**
(Ký, họ tên)	*(ký, họ tên)*	*(ký, họ tên, đóng dấu)*

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

Biểu số 2.13: Trích Sổ cái Tài khoản 156 tháng 12

Công ty CP vật liệu hàn Ukox
Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số: B03b – DNN
((Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

SỔ CÁI

Tên tài khoản: Hàng hoá, **Số hiệu tài khoản:** 156

Tháng 12 năm 2018

Đơn vị tinh: đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số tiền	
	SH	NT			Nợ	Có
			Số dư đầu tháng 12		**1.583.455.289**	
….	….	….	….	….	….	….
03/12	PN901	03/12	Mua que hàn của công ty CP que hàn điện Việt Đức chưa thanh toán	331	35.370.000	
….	….	….	….	….	….	….
04/12	PX1401	04/12	Giá vốn xuất bán que hàn cho Công ty Cổ phần Thanh Sang	632		40.278.000
….	….	….	….	….	….	….
05/12	PN948	05/12	Mua dây hàn của Công ty TNHH Tùng Khánh về nhập kho chưa thanh toán	331	213.500.000	
….	….	….	….	….	….	….
18/12	PX1450	18/12	Giá vốn xuất bán dây hàn cho Công ty Cổ phần Thanh Sang	632		132.650.000
….	….	….	….	….	….	….
			Cộng phát sinh tháng 12		**1.885.189.256**	**2.197.381.557**
			Dư cuối tháng 12		**1.271.262.988**	

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

Người ghi sổ	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**
(Ký, họ tên)	*(ký, họ tên)*	*(ký, họ tên, đóng dấu)*

(Nguồn: Phòng kế toán -Công ty CP vật liệu hàn Ukox)

2.2.4. Công tác kiểm kê hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox

Công ty CP vật liệu hàn Ukox tiến hành kiểm kê kho nhằm xác định chính xác số liệu, giá trị của từng loại hàng hoá hiện có tại thời điểm kiểm kê. Bên cạnh đó, việc kiểm kê giúp cho công ty kiểm tra tình hình bảo quản, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp hao hụt, hư hỏng mất mát để có biện pháp xử lý kịp thời.

Cuối năm, kế toán sẽ tiến hành kiểm kê hàng hoá tồn kho. Công ty tiến hành kiểm kê kho và lập biên bản kiểm kê.

Kế toán thực hiện so sánh, đối chiếu giữa sổ chi tiết hàng hoá với số lượng thực tế trong kho xem có sự chênh lệch về giá trị hay số lượng giữa hàng hoá tồn thực tế trong kho và hàng hoá tồn trên sổ sách không.

Khi kiểm kê phát hiện hàng hoá dư thừa, thiếu, mất, hư hỏng, kế toán phải căn cứ nguyên nhân hoặc quyết định xử lý của cấp có thẩm quyền để xử lý như sau:

+ Nếu thừa, thiếu do nhầm lẫn hoặc chưa ghi vào sổ phải tiến hành bổ sung hoặc điều chỉnh lại số liệu trên sổ kế toán.

+ Trường hợp phát hiện thiếu khi kiểm kê chưa xác định được nguyên nhân và người phạm lỗi, kế toán ghi :

Nợ TK 138: Phải thu khác (TK 1381- Tài sản thiếu chờ xử lý)

Có TK 156: Hàng hóa

+ Khi có quyết định chờ xử lý : Nếu người làm mất, hư hỏng phải bồi thường, ghi:

Nợ TK 111: Tiền mặt

Nợ TK 334: Phải trả người lao động

Nợ TK 138 (1388): Phải thu khác

Nợ TK 632: Giá vốn hàng hóa

Có TK 138(1): Phải thu khác

❖ Trường hợp phát hiện thừa chưa xác định được nguyên nhân phải chờ xử lý, kế toán ghi:

Nợ TK156: Hàng hóa

Có TK 338: Phải trả, phải nộp khác (3381)

❖ Khi có quyết định xử lý của cấp có thẩm quyền, ghi:

Nợ TK 338: Phải trả, phải nộp khác (3381)

Có các TK có liên quan

Cuối kỳ, kế toán sẽ tiến hành kiểm kê hàng hóa tồn kho. Công ty tiến hành kiểm kê kho và lập biên bản kiểm kê.

Tại ngày 31/12/2018, Kế toán thực hiện so sánh, đối chiếu giữa sổ chi tiết hàng hóa với số lượng thực tế tại kho. Không có sự chênh lệch về giá trị hay số lượng giữa hàng hóa tồn thực tế trong kho và hàng hóa tồn trên sổ sách.

Biểu số 2.14: Biên bản kiểm kê vật tư, công cụ, sản phẩm, hàng hóa

Công ty CP vật liệu hàn Ukox
Số 6 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số: B03b – DNN
((Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC *ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)*

BIÊN BẢN KIỂM KÊ VẬT TƯ, CÔNG CỤ, SẢN PHẨM, HÀNG HOÁ

Thời điểm kiểm kê …….giờ……..ngày 31 tháng 12 năm 2018

Ban kiểm kê gồm:
Ông/Bà: Đinh Thị Phương Thảo Chức vụ: Giám đốc - Trưởng ban
Ông/Bà : Nguyễn Hồng Hạnh Chức vụ: Kế toán - Uỷ viên
Ông/Bà : Đinh Hoàng Đức Chức vụ: Nhân viên phòng kinh doanh - Uỷ viên
Đã kiểm kê kho có những mặt hàng dưới đây:

TT	Ký hiệu	Tên hàng hóa	ĐVT	Đơn giá	Theo số kế toán		Theo kiểm kê		Chênh lệch				Phẩm chất		
					Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền	Thừa		Thiếu		Còn tốt 100 %	Kém phẩm chất	Mất phẩm chất
									SL	TT	SL	TT			
1	QH	Que hàn 3,2 ly	Kg	18.000	1.055	18.990.000	1.055	18.990.000					v		
2	QH	Que hàn 2,5 ly	Kg	19.200	1.220	23.424.000	1.220	23.424.000					v		
		...													
													v		
		…													
Cộng						**1.271.262.988**		**1.271.262.988**							

Giám đốc	**Kế toán trưởng**	**Thủ kho**	**Nhân viên kinh doanh**
(Ký họ tên)	*(Ký họ tên)*	*(Ký họ tên)*	*(Ký họ tên)*

Ý kiến giải quyết số chênh lệch
Kết luận của ban kiểm kê: Tất cả hàng hóa còn tốt 100% và số lượng không chênh lệch so với sổ sách

CHƯƠNG III: MỘT SỐ Ý KIẾN ĐỀ XUẤT NHẰM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU HÀN UKOX

3.1 Nhận xét chung về công tác kế toán hàng hóa tại Công ty cổ phần vật liệu hàn Ukox

Qua thời gian xây dựng và trưởng thành, cùng với sự lãnh đạo sáng suốt, chiến lược kinh doanh nhạy bén và đúng đắn của Ban lãnh đạo công ty, cùng với sự đoàn kết và lao động tận tụy của cán bộ công nhân viên, công ty đã vượt qua được những khó khăn, ngày càng phát triển và có chỗ đứng vững chắc trên thị trường.

Trong nền kinh tế thị trường như hiện nay, công ty đã từng bước khẳng định tính độc lập, tự chủ kinh doanh, khai thác, phát huy và sử dụng có hiệu quả nội lực tiềm năng sẵn có của mình.

Trong thời gian thực tập tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox, được sự giúp đỡ nhiệt tình của ban lãnh đạo và các phòng ban, đặc biệt là phòng kế toán đã tạo điều kiện cho em từng bước tiếp cận công tác kế toán thực tế tại doanh nghiệp. Với kiến thức được học trong nhà trường kết hợp với việc liên hệ và tìm hiểu thực tế công tác kế toán nói chung và công tác kế toán hàng hóa nói riêng tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox có những ưu, nhược điểm sau:

3.1.1 Ưu điểm

❖ ***Tổ chức quản lý kinh doanh***

Nền kinh tế Việt Nam đang trên đà tăng trưởng khá nhanh và ổn định tạo cơ hội to lớn để công ty mở rộng quy mô kinh doanh cũng như phạm vi hoạt động kinh doanh. Hiện nay nền kinh tế Việt Nam chính thức bước vào cánh cửa hội nhập đã tạo ra thế và lực cho các doanh nghiệp Việt Nam, tránh tình trạng bị phân biệt đối xử và được hưởng ưu đãi thương mại, mở ra cơ hội phát triển bền vững cho các doanh nghiệp với bộ máy quản lý của công ty tương đối gọn nhẹ, các phòng ban chịu sự giám sát của lãnh đạo, phân công công việc theo hướng chuyên môn hóa sẽ giảm áp lực cho lãnh đạo. Công ty tổ chức bộ máy quản lý theo mô hình trực tuyến- chức năng có những ưu điểm sau:

- Cơ cấu chức năng phân chia các nhiệm vụ rất rõ ràng, thích hợp với những lĩnh vực cá nhân được đào tạo.

- Trong cơ cấu này, công việc dễ giải thích, phần lớn các nhân viên đều dễ dàng hiểu công việc của phòng ban mình và công việc của mình.

- Cơ cấu chức năng thực hiện chặt chẽ chế độ một thủ trưởng.

- Tổ chức theo cơ cấu này thì các phòng ban, bộ phận sẽ hoạt động độc lập với nhau, do đó sẽ không bị lặp lại công việc giữa các phòng ban làm cho công việc được hoàn thành nhanh nhất.

- Mỗi phòng ban sẽ đảm nhiệm riêng công việc của từng phòng nên khi phân công công việc không bị chồng chéo giữa các phòng ban với nhau, hiệu quả công việc được nâng cao.

❖ ***Tổ chức công tác kế toán***

- Mô hình kế toán công ty áp dụng: Mọi chứng từ sổ sách đều tập trung về phòng kế toán chịu sự kiểm tra trực tiếp từ kế toán trưởng. Vì vậy số liệu được luân chuyển qua các chứng từ, sổ sách một cách chính xác, rõ ràng, đúng trình tự.

- Bộ máy kế toán: Phòng kế toán với đội ngũ nhân viên trẻ, nhiệt tình, ham học hỏi. Hiện nay với yêu cầu nâng cao của công tác kế toán, phòng kế toán đã thường xuyên chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kế toán, tất cả các cán bộ kế toán đều có trình độ đại học, luôn phấn đấu đạt hiệu quả cao trong công tác kế toán góp phần đem lại hiệu quả kinh tế cao cho công ty.

- Hệ thống chứng từ: Chứng từ mà công ty sử dụng để hạch toán đều dùng theo mẫu biểu mà Bộ tài chính từ: phiếu thu, phiếu chi, phiếu xuất kho, phiếu nhập kho… Những thông tin về các nghiệp vụ phát sinh đều được ghi chép đầy đủ, chính xác, tạo điều kiện cho công việc đối chiếu kiểm tra số liệu thực tế và số liệu trên sổ sách kế toán. Các chứng từ được lưu trữ cẩn thận theo từng loại, từng hợp đồng thuận lợi cho việc tìm kiếm, đối chiếu số liệu.

- Hệ thống tài khoản: Công ty CP vật liệu hàn Ukox áp dụng hệ thống tài khoản ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT – BTC ngày 26/08/2016 của Bộ

Trưởng Bộ Tài Chính. Công ty luôn cập nhật những thay đổi trong chế độ kế toán đặc biệt là những chuẩn mực mới và các thông tư hướng dẫn, các quy định Nhà Nước.

- Hệ thống sổ sách: Công ty áp dụng hình thức sổ kế toán nhật ký chung, hình thức tương đối đơn giản, đảm bảo rõ ràng, dễ hiểu, dễ thu nhận xử lý, tổng hợp cung cấp thông tin phù hợp với năng lực, trình độ và điều kiện kĩ thuật tính toán cũng như yêu cầu quản lý của Công ty, giúp việc kiểm soát thông tin đảm bảo yêu cầu dễ tìm, dễ thấy. Như vậy,hình thức nhật ký chung đã đáp ứng được yêu cầu hạch toán kế toán và quản lý công ty.

❖ ***Tổ chức kế toán hàng tồn kho nói chung và công tác kế toán hàng hóa nói riêng tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox:***

+ Về kế toán chi tiết hàng hóa:

Công ty CP vật liệu hàn Ukox hạch toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp thẻ song song, đơn giản, dễ làm, dễ kiểm tra, đối chiếu.

Công ty áp dụng phương pháp này là hoàn toàn phù hợp với đặc điểm, ngành nghề kinh doanh của công ty.

Trong công tác hạch toán chi tiết hàng hóa tại công ty, giữa phòng kế toán và thủ kho luôn có sự phối hợp chặt chẽ.

Thủ kho theo dõi hàng hóa, quản lý chi tiết hàng hóa thực tế trong kho về số lượng, phẩm chất và quy cách hàng hóa.

Kế toán theo dõi hàng hóa thông qua sổ sách và cụ thể là sổ chi tiết hàng hóa. Cùng với đó, công ty luôn chú trọng đến công tác đối chiếu giữa sổ kế toán chi tiết với thẻ kho, đối chiếu số liệu trên bảng tổng hợp nhập - xuất - tồn với số liệu trên sổ kế toán tổng hợp để đảm bảo tính hợp lý, chính xác.

+ Về kế toán tổng hợp hàng hóa:

Công ty CP vật liệu hàn Ukox áp dụng kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên nên tại bất cứ thời điểm nào cũng có thể tính được số lượng nhập xuất, tăng giảm của hàng hóa. Như vậy công ty có điều kiện để quản lý tốt hàng hóa và hạch toán chặt chẽ đúng theo quy định, tạo điều kiên thuận lợi cho công tác kiểm tra kế toán tại công ty.

+ Về phương pháp tính giá hàng hóa xuất kho:

Công ty CP vật liệu hàn Ukox tính trị giá xuất kho theo phương pháp nhập trước xuất trước. Phương pháp này có tính chính xác cao do giá cả các loại vật liệu hàn một số năm gần đây ít biến động nhiều, công việc kế toán không bị dồn nén đến cuối kỳ và đáp ứng được thông tin kế toán ngay tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ.

3.1.2 Nhược điểm

Bên cạnh những kết quả đạt được về công tác kế toán nói chung và kế toán hàng hóa nói riêng tại công ty vẫn còn những tồn tại nhất định cần phải tiếp tục hoàn thiện. Nhược điểm chủ yếu của công ty trong công tác kế toán hàng hóa tại công ty:

❖ **Về việc ứng dụng phần mềm kế toán:**

Mặc dù công ty đã trang bị hệ thống máy tính cho phòng kế toán nhưng kế toán chỉ sử dụng Excel và máy tính chỉ giúp cho phần tính toán đơn thuần còn việc hạch toán chủ yếu vẫn thực hiện theo cách thủ công nên việc tính toán gặp khó khăn, dễ dẫn đến sai sót. Việc áp dụng công nghệ thông tin của công ty vẫn còn hạn chế. Với khối lượng công việc khá nhiều nhưng công tác kế toán của công ty chủ yếu là thủ công, công ty chưa áp dụng kế toán máy để thuận lợi cho việc theo dõi các nghiệp vụ kinh tế nên việc cung cấp báo số liệu có lúc còn hạn chế và thiếu tính kịp thời, làm ảnh hưởng đến hiệu quả làm việc của công ty.

❖ **Về công tác xây dựng danh điểm hàng hóa:**

Hiện nay, hàng hóa của công ty chưa có hệ thống mã hóa khoa học cho từng loại, từng hàng hóa do vậy sẽ gây khó khăn cho công tác quản lý hàng hóa. Do vậy công tác quản lý hàng hóa chưa đạt được kết quả tối ưu, khối lượng công việc nhiều. Các hàng hóa chưa được phân định rõ ràng. Đây là vấn đề ban lãnh đạo công ty cần quan tâm, xem xét để có một hệ thống hàng hóa được mã hóa khoa học hợp lý hơn tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, bảo quản, sử dụng và thuận tiện trong việc ứng dụng phần mềm kế toán sau này.

❖ **Về công tác kiểm kê hàng tồn kho:**

Công tác kiểm kê hàng tồn kho tại Công ty chưa được thực hiện thường xuyên, cuối năm công ty mới tiến hành công tác kiểm kê nên không phát hiện kịp thời được sự mất mát, hư hỏng hàng tồn kho để xử lý kịp thời.

3.2 Một số đề xuất nhằm hoàn thiện tổ chức công tác kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox .

3.2.1 Yêu cầu của việc hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty

Việc nghiên cứu đi sâu vào tìm hiểu để hoàn thiện công tác kế toán nói chung và công tác kế toán hàng hóa nói riêng cần phải tuân thủ những yêu cầu sau:

- Các biện pháp hoàn thiện phải được xây dựng trên cơ cơ sở tôn trọng cơ chế tài chính, tôn trọng chế độ kế toán hiện hành. Tổ chức công tác kế toán ở các đơn vị kinh tế được phép vận dụng và cải tiến cho phù hợp với tình hình quản lý tại đơn vị mình, không bắt buộc phải dập khuôn theo chế độ, nhưng trong khuôn khổ nhất định vẫn phải tôn trọng chế độ hiện hành về quản lý tài chính của Nhà nước.

- Các thông tin về kế toán đưa ra phải chính xác, kịp thời, phù hợp với yêu cầu, giúp cho các nhà quản trị đưa ra được các quyết định đúng đắn, đạt kết quả tối ưu. Đây là yêu cầu không thể thiếu trong công tác kế toán.

- Hoàn thiện nhưng phải dựa trên cơ sở tiết kiệm chi phí vì mục đích hoạt động của doanh nghiệp là tối đa hóa lợi nhuận. Để đạt được mục tiêu này, cùng với việc không ngừng tăng doanh thu, doanh nghiệp cần có biện pháp hữu hiệu, hạ thấp chi phí có thể được. Đây là nhu cầu tất yếu đặt ra với các doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường.

3.2.2. Nguyên tắc của việc hoàn thiện kế toán hàng hóa

Các thông tin kế toán là thông tin rất quan trọng và cần thiết cho công tác quản lý hiện nay, nhất là trong nền kinh tế thị trường ở nước ta. Trong điều kiện cạnh tranh để tìm chỗ đứng trên thị trường, các doanh nghiệp cần phải có thông tin thật chính xác về tình hình tài chính của mình để có thể đề ra những biện pháp thích hợp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mình. Do đó đòi hỏi kế toán trong doanh nghiệp nói chung và kế toán hàng tồn kho nói riêng cần phải hoàn thiện để đáp ứng mọi nhu cầu cao trong quản lý.

Để đáp ứng yêu cầu quản lý về hàng tồn kho trong doanh nghiệp được tốt hơn không phải là làm bất cứ thay đổi gì chỉ để phù hợp với điều kiện doanh nghiệp mình mà cần phải dựa trên những nguyên tắc sau:

+ Hoàn thiện phải tuân thủ chế độ tài chính kế toán hiện hành, các văn bản pháp luật của Nhà nước có liên quan, đồng thời tiến tới hòa nhập với các thông lệ chung và chuẩn mực kế toán Quốc tế. Công ty có thể vận dụng chế độ linh hoạt, sáng tạo phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty nhưng vẫn phải tuân thủ theo nguyên tắc chung của chế độ kế toán Việt Nam.

+ Hoàn thiện phải dựa trên cơ sở phù hợp với đặc điểm kinh doanh của Công ty. Mỗi công ty có những đặc điểm khác nhau về tổ chức sản xuất kinh doanh, loại hình kinh doanh, trình độ và yêu cầu quản lý. Do vậy việc vận dụng hệ thống chế độ, thể lệ tài chính kế toán trong doanh nghiệp phải hợp lý, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm riêng của doanh nghiệp.

+ Hoàn thiện kế toán là nhằm hướng tới làm tốt hơn vai trò cung cấp thông tin cho cấp quản trị trong doanh nghiệp và những người quan tâm được biết về tình hình tài chính của Công ty.

3.2.3 Một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty **CP vật liệu hàn Ukox**

Bằng những kiến thức kế toán đã được học tại trường và qua thời gian thực tập tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox, em đã thấy được sự vận dụng giữa lý thuyết và thực tế trong công tác kế toán hàng hóa. Bên cạnh những mặt tích cực mà công tác kế toán hàng hóa đã đạt được trong quá trình hoạt động kinh doanh

của công ty vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của tổ chức kế toán. Xuất phát từ những hạn chế này, em xin đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện thêm tổ chức kế toán hàng hóa tại công ty.

❖ ***Ý kiến thứ nhất: Áp dụng phần mềm kế toán vào công tác ghi chép sổ sách kế toán.***

Áp dụng phần mềm kế toán vào công tác ghi chép sổ sách kế toán tại Công ty sẽ giúp giảm sức lao động và khối lượng công việc cho nhân viên kế toán, tiết kiệm thời gian, chi phí và góp phần hiện đại hóa bộ máy kế toán của công ty. Các thông tin được xử lý nhanh chóng, kịp thời, có độ chính xác cao tạo điều kiện cho công ty dễ dàng kiểm soát các thông tin về tài chính kế toán. Việc xử lý, trình bày, cung cấp các chỉ tiêu kế toán về kết quả hoạt động của công ty được liên hoàn, hệ thống hóa, có căn cứ, đáp ứng yêu cầu sử dụng thông tin của các đối tượng khác nhau đồng thời lưu trữ thông tin theo yêu cầu của Nhà nước.

Trước khi áp dụng phần mềm kế toán công ty cử nhân viên đi đào tạo tiếp cận với phần mềm kế toán để về áp dụng tại công ty.

Nếu công ty áp dụng phương pháp kế toán máy thì hiệu quả công việc sẽ cao hơn, việc cung cấp thông tin và số liệu sẽ được chính xác và nhanh chóng hơn giúp các nhà quản lý đưa ra các biện pháp quản lý tốt hơn, làm cho công ty đạt lợi nhuận cao hơn.

Một số phần mềm kế toán thông dụng hiện nay:

PHẦN MỀM KẾ TOÁN MISA (PHIÊN BẢN MISA SME.NET 2019)

Phần mềm kế toán MISA SME.NET 2019 được thiết kế dành riêng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, với mục tiêu giúp doanh nghiệp không cần đầu tư nhiều chi phí, không cần hiểu biết nhiều về tin học và kế toán mà vẫn có thể sở hữu và làm chủ được hệ thống phần mềm kế toán, quản lý mọi nghiệp vụ kinh tế phát sinh của mình.

+ Giao diện thân thiện dễ sử dụng, cho phép cập nhật dữ liệu linh hoạt (nhiều hóa đơn cùng một phiếu chi). Bám sát chế độ kế toán, các mẫu biểu chứng từ, sổ sách kế toán luôn tuân thủ chế độ kế toán. Hệ thống báo cáo đa dạng đáp ứng nhiều nhu cầu quản lý của đơn vị.

+ Đặc biệt, phần mềm cho phép tạo nhiều cơ sở dữ liệu, nghĩa là mỗi đơn vị được thao tác trên một cơ sở dữ liệu độc lập.

+ Điểm đặc biệt nữa của Misa mà chưa có phần mềm nào có được đó là thao tác lưu và ghi sổ dữ liệu.

+ Tính chính xác: số liệu tính toán trong Misa rất chính xác, ít xảy ra các sai sót bất thường. Điều này giúp kế toán yên tâm hơn.

+ Tính bảo mật: vì Misa chạy trên công nghệ SQL nên khả năng bảo mật rất cao. Cho đến hiện nay thì các phần mềm chạy trên CSQL, SQL, .NET,… hầu như giữ nguyên bản quyền (trong khi một số phần mềm trên CSQL Visual fox lại bị đánh cắp bản quyền rất dễ).

Ảnh 3.1: Giao diện phần mềm kế toán MISA SME.NET 2019

Các phần mềm kế toán: bravo; comac; vietaccounnt 2007; sunlight…

Các phần mềm này giống nhau về quy trình xử lý số liệu, cơ sở dữ liệu (Visual fox), chỉ khác nhau về giao diện.

Các phần mềm này có phân hệ tính giá thành tuyệt vời hơn so với Misa

Theo em công ty nên chọn phần mềm MISA SME.NET 2019 vì đây là phần mềm có những tính năng rất phù hợp với công ty và giá cả hợp lý.

Phần mềm kế toán MISA SME.NET 2019 gồm 16 phân hệ được thiết kế dành cho những doanh nghiệp vừa và nhỏ, với mục tiêu giúp doanh nghiệp làm

chủ được hệ thống phần mềm kế toán, quản lý mọi nghiệp vụ phát sinh của mình. Với MISA SME.NET 2019 doanh nghiệp có thể kiểm soát được số liệu trực tuyến tại bất cứ đâu, bất cứ khi nào thông qua Internet. Chi phí đầu tư cho phần mềm MISA.SME.NET 2019 tùy thuộc vào nhu cầu quản lý của doanh nghiệp theo các gói khác nhau.

Cụ thể

- Gói Starter giới hạn 1.000 chứng từ/năm giá 2.950.000đ: gồm đầy đủ 16 nghiệp vụ quỹ, thủ quỹ, ngân hàng, mua hàng, bán hàng, quản lý hóa đơn, thuế, kho, tài sản cố định, công cụ dụng cụ, tiền lương, giá thành, hợp đồng, ngân sách, tổng hợp.
- Gói Standard không giới hạn số lượng chứng từ giá 6.950.000đ: gồm 11 nghiệp vụ quỹ, thủ quỹ, ngân hàng, mua hàng, bán hàng, quản lý hóa đơn, thuế, kho, công cụ dụng cụ, tổng hợp
- Gói Professional không giới hạn số lượng chứng từ giá 9.950.000đ: gồm đầy đủ 13 nghiệp vụ quỹ, thủ quỹ, ngân hàng, mua hàng, bán hàng, quản lý hóa đơn, thuế, kho, tài sản cố định, công cụ dụng cụ, tiền lương, tổng hợp.
- Gói Enterpise không giới hạn số lượng chứng từ giá 12.950.000đ: gồm đầy đủ 16 nghiệp vụ quỹ, thủ quỹ, ngân hàng, mua hàng, bán hàng, quản lý hóa đơn, thuế, kho, tài sản cố định, công cụ dụng cụ, tiền lương, giá thành, hợp đồng, ngân sách, tổng hợp.

❖ ***Ý kiến thứ hai: Hoàn thiện việc lập sổ danh điểm hàng hóa***

Sổ danh điểm hàng hóa là sổ danh mục tập hợp toàn bộ các loại hàng hóa đã và đang kinh doanh, được theo dõi cho từng loại, từng nhóm, quy cách hàng hóa một cách chặt chẽ, logic. Hệ thống các danh điểm hàng hóa có thể được xác định bằng nhiều cách khác nhau nhưng phải đảm bảo đơn giản, dễ nhớ, không trùng lặp. Mỗi loại, mỗi nhóm hàng hóa được quy định một mã riêng sắp xếp một cách trật tự, thuận tiện cho việc tìm kiếm khi cần thiết.

Xây dựng sổ danh điểm hàng hóa, giúp cho việc quản lý từng loại hàng hóa sẽ tránh được nhầm lẫn, thiếu xót và cũng giúp cho việc thống nhất giữa thủ kho

và kế toán trong việc lập bảng kê, báo cáo nhập xuất tồn kho. Khi có sổ danh điểm, việc cập nhật số liệu vào máy tính và việc ghi chép của thủ kho sẽ giảm nhẹ, thuận tiện hơn và tránh được nhầm lẫn. Việc quản lý hàng hóa trong công ty sẽ được chặt chẽ, thống nhất, khoa học hơn.

Để lập sổ danh điểm hàng hóa, điều quan trọng nhất là phải xây dựng được bộ mã hàng hóa chính xác, đầy đủ không trùng lặp. Công ty cần thực hiện theo những nguyên tắc sau:

Sổ danh điểm vật liệu sẽ thống nhất tên gọi, mã, đơn vị tính của từng loại hàng hóa.

Khi đánh số danh điểm hàng hóa cho từng loại ta kế thừa TK cấp 2: 1561 - giá mua để mở chi tiết cấp 3 cho từng nhóm hàng hóa. Trong các nhóm hàng hóa đó lại tiếp tục đánh 01, 02, 03…cho từng loại hàng hóa, sau đó lại đánh 01, 02,..cho từng thứ hàng hóa. Cụ thể (Biểu 3.1).

TK cấp 2: 1562 – Chi phí mua được mở để theo dõi chi phí mua như chi phí vận chuyển, bốc xếp bảo quản … cho tất cả các loại hàng hóa nếu có phát sinh. Sổ danh điểm có thể được xây dựng theo mẫu sau:

Biểu số 3.1: Sổ danh điểm hàng hóa

SỔ DANH ĐIỂM HÀNG HÓA

Kho	**Danh điểm hàng hóa**		**Tên hàng hóa**	**ĐVT**	**Ghi chú**
Công ty	**Nhóm**	**Loại**			
156.1			Hàng hóa	Kg	
	156.1.01		Que hàn	Kg	
		156.1.01.01	Que hàn 2.5 ly	Kg	
		156.1.01.02	Que hàn 3.2 ly	Kg	
		156.1.01.03	Que hàn 4.0 ly	Kg	
			…		
	156.1.02		Dây hàn	Kg	
		156.1.02.01	Dây hàn tự động 2.4	Kg	
		156.1.02.02	Dây hàn tự động 3.2	Kg	
		156.1.02.03	Dây hàn tự động 4.0	Kg	
			…		

- Như đã nói ở trên, hạch toán chi tiết hàng hóa ở công ty áp dụng phương pháp thẻ song song và việc tính giá xuất hàng hóa theo phương pháp bình quân liên hoàn, như vậy việc mở sổ danh điểm hàng hóa sẽ góp phần giảm bớt khối lượng công việc hạch toán, xử lý nhanh chóng, cung cấp thông tin kịp thời phục vụ quản lý, kinh doanh và rất thuận tiện cho việc sử dụng phần mềm kế toán cho phần vận hành hạch toán hàng tồn kho trên máy vi tính

❖ ***Ý kiến ba: Hoàn thiện công tác kiểm kê hàng hóa***

+ Doanh nghiệp nên hoàn thiện công tác kiểm kê kho, tiến hành kiểm kê thường xuyên hàng tháng hoặc hàng quý để kịp thời phát hiện những loại hàng hóa bị thiếu hụt hay còn dư thừa, ít xuất bán để từ đó có những biện pháp xử lý kịp thời cũng như đề ra các biện pháp khắc phụ và những sự quyết định thu mua, xuất bán hàng hóa. Công tác kiểm kê thường sử dụng thước đo hiện vật để đo lường cũng như đo, đếm tại chỗ. Khi phát hiện thừa, thiếu hàng hóa tại kho, kế toán phải xác định nguyên nhân và ghi sổ kế toán.

+ Vì doanh nghiệp có nhiều chủng loại hàng hóa nên công ty cần chú trọng vào việc kiểm tra hàng hóa trong kho tránh được những thất thoát, mất mát hàng hóa. Hơn nữa việc kiểm kê thường xuyên giúp doanh nghiệp phát hiện và xử lý kịp thời khi bị mất hay hư hỏng hàng hóa. Trên thực tế đến cuối năm doanh nghiệp mới tiến hành công tác kiểm kê hàng hóa trong kho, như vậy nếu có những hàng hóa bị hư hỏng trong quá trình lưu trữ thì doanh nghiệp sẽ không kịp thời xử lý dẫn đến những tổn thất kinh tế, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

+ Việc kiểm tra kho định kỳ nên được thực hiện 3 tháng một lần hoặc tiến hành kiểm tra kho đột xuất nhằm mục đích: xác nhận số lượng (phù hợp với hồ sơ hàng hóa), chất lượng (nhận biết, hư hại. suy giảm chất lượng, bao gói) hay phát hiện kịp thời những mặt hàng lỗi. Kết quả kiểm tra phải được ghi lại trong biên bản kiểm kho. Mọi hàng hóa không phù hợp được phát hiện phải được cách ly, đánh dấu và chờ ý kiến xử lý của Giám đốc.

KẾT LUẬN

Trong điều kiện kinh tế thị trường hiện nay, việc tổ chức công tác kế toán hàng hóa đúng đắn, chính xác và kịp thời sẽ đánh giá được hiệu quả kinh doanh của đơn vị. Từ đó, những nhà quản lý doanh nghiệp có biện pháp thúc đẩy quá trình tuần hoàn vốn và mở rộng kinh doanh. Qua thời gian thực tập tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox, em nhận thấy rằng công tác kế toán hàng hóa đã được quan tâm thích đáng. Tuy nhiên, để hoàn thiện hơn công tác kế toán hàng hóa công ty cần tiếp tục phát huy những mặt tích cực đã đạt được và cố gắng khắc phục những mặt hạn chế còn tồn tại.

Như vậy, khóa luận với đề tài "Hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox" đã nêu được những vấn đề cơ bản sau:

- Về lý luận vấn đề: Đã nêu và hệ thống được những vấn đề cơ bản về kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ theo TT số 133/2016/TT-BTC.
- Về thực tế: Đã phản ánh được thực trạng công tác tổ chức kế toán hàng hóa tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox và đã chứng minh bằng số liệu năm 2018 cho các lập luận đã nêu ra.
- Đối chiếu giữa lý luận và thực tế tại Công ty CP vật liệu hàn Ukox, khóa luận đưa ra những nhược điểm và đề xuất ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty.

Do nội dung của đề tài khóa luận rộng và phức tạp, đòi hỏi phải có những kinh nghiệm và kiến thức thực tiễn. Với trình độ còn có hạn, thời gian thực tập tại công ty không dài, bài khóa luận của em không tránh khỏi những thiếu sót. Em rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của thầy cô và các bạn để bài khóa luận của em đầy đủ và hoàn thiện. Cuối cùng, em xin chân thành cảm ơn cô giáo Ths. Trần Thị Thanh Thảo đã trực tiếp hướng dẫn em tận tình và toàn thể ban lãnh đạo cùng các anh chị phòng kế toán Công ty CP vật liệu hàn Ukox đã giúp đỡ em hoàn thành bài khóa luận này.

Hải Phòng, ngày tháng năm 2020

Sinh viên

Phạm Thị Hương Ly

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ tài chính (2009), *Chế độ kế toán doanh nghiệp quyển 1 Hệ thống tài khoản kế toán*, Nhà xuất bản Tài chính.
2. Bộ tài chính (2009), *Chế độ kế toán doanh nghiệp quyển 2 Báo cáo tài chính, chứng từ, sổ sách kế toán và sơ đồ kế toán*, Nhà xuất bản Tài chính.
3. Thông tư 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016, *Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp*, Bộ tài chính
4. Công ty CP vật liệu hàn Ukox (2018) *Sổ sách kế toán Công ty*.
5. Các tài liệu khác trên mạng internet.